VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6262 8616, số máy lẻ: 1316 - Fax: (024) 6282 0708
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ TÁM
Số 2/2019 (340)
THỨ NĂM
NGÀY 10-01-2019

Sẵn sàng hỗ trợ KTNN Lào cùng phát triển

2

2019 - Năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm

3

Thành công kép của kinh tế năm 2018 sẽ là một thách thức cho năm 2019

4

KIỂM SOÁT LẠM PHÁT:
Liệu có phải thấp thỏm ngóng giá dầu thế giới?

5

Tăng cường mối quan hệ hợp tác kiểm toán nhà nước giữa Việt Nam và Lào

16

KIỂM TOÁN HỢP TÁC XÃ:
Nhu cầu cần thiết nhưng còn quá nhiều rào cản

6

Việt Nam - Điểm sáng trên bản đồ dệt may thế giới

11

Chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý

12

Doanh nghiệp vẫn gặp khó bởi cơ chế, chính sách

13

THỔ NHĨ KỲ:
NWTF thiếu minh bạch trong sử dụng công quỹ quản lý động vật hoang dã

15

Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Tòng Thị Phóng tiếp Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone

Chiều 08/01, tại Nhà Quốc hội, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Tòng Thị Phóng đã tiếp Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone đang có chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam ***(ảnh bên)***.

Cùng dự buổi tiếp có: Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội Vũ Hải Hà; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Nguyễn Đức Kiên; Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội Nguyễn Hữu Toàn; Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền CHDCND Lào tại Việt Nam Thongsavanh Phomvihane...

Phát biểu tại buổi tiếp, Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Tòng Thị Phóng chúc mừng những kết quả tốt đẹp và thành tựu to lớn của KTNN Lào đã đạt được trong những năm gần đây, đặc biệt là trong việc phát triển bộ máy tổ chức, nâng cao vị thế của cơ quan KTNN Lào; đồng thời khẳng định: Chuyến thăm lần này của Đoàn KTNN Lào sẽ góp phần vào việc tăng cường mối quan hệ

(Xem tiếp trang 3)

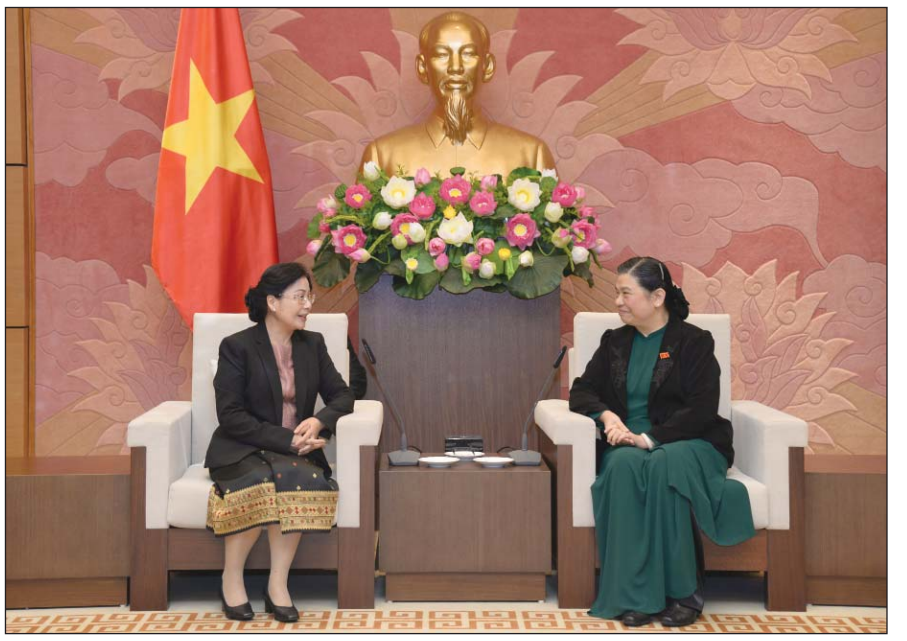

Ảnh: THANH TÙNG

Qua kết quả kiểm toán

ĐẦU TƯ, MUA SẮM, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CỦA BỘ Y TẾ VÀ 8 TỈNH, THÀNH PHỐ:

Kỳ II Quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế thiếu chặt chẽ, kém hiệu quả

(Xem trang 8)

Chuyện trong tuần

Đề cao trách nhiệm, kỷ luật và hiệu quả công vụ

❒ **TS. NGUYỄN MINH PHONG** - ***Chuyên gia Kinh tế***

Theo báo cáo của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2018, từ ngày 01/01 đến 26/12, trong tổng số 18.820 nhiệm vụ được giao cho các Bộ, cơ quan, địa phương, có 9.654 nhiệm vụ được hoàn thành đúng hạn; 1.599 nhiệm vụ hoàn thành nhưng bị quá hạn; số nhiệm vụ chưa hoàn thành là 7.567 (trong hạn 7.349 nhiệm vụ, quá hạn 218 nhiệm vụ). Số nhiệm vụ quá hạn của năm 2018 chiếm 1,15%, giảm 0,23% so với cùng kỳ năm trước và giảm 23,85% so với trước khi Tổ công tác được thành lập (25%).

Nhìn chung, công tác kiểm tra và đôn đốc này đã tác động tích cực đến sự chỉ đạo, điều hành của các Bộ, cơ quan, địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, hoặc "đẩy" trách nhiệm lên Thủ tướng được khắc phục về cơ bản.

(Xem tiếp trang 4)

Theo dòng thời sự

❐ Ngày 07/01, tại Hà Nội, Quân ủy T.Ư đã tổ chức Hội nghị ra Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và xây dựng Đảng bộ Quân đội năm 2019. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng - Bí thư Quân ủy T.Ư - đã chủ trì Hội nghị.

❐ Chiều 07/01, tại trụ sở T.Ư Đảng, Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã tiến hành Phiên họp đầu tiên, dưới sự chủ trì của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng - Trưởng Tiểu ban Văn kiện.

❐ Sáng 09/01, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã tiếp Thống đốc Ngân hàng CHDCND Lào Sonexay Sitphayxay, dẫn đầu đoàn cán bộ Ngân hàng CHDCND Lào sang thăm Việt Nam.

❐ Ngày 09/01, tại Nhà Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân đã dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019 của Văn phòng Quốc hội.

❐ Sáng 08/01, đồng chí Trần Quốc Vượng - Uỷ viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư - đã dự và phát biểu tại Hội nghị Uỷ ban T.Ư Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ 9 (khóa VIII) diễn ra tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.■

Sẵn sàng hỗ trợ Kiểm toán Nhà nước Lào cùng phát triển

Ngày 08/01, tại trụ sở KTNN, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã tiếp Đoàn công tác của KTNN Lào do Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone làm Trưởng đoàn, sang thăm và làm việc tại KTNN Việt Nam ***(ảnh bên)***. Cùng dự buổi tiếp có: Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền CHDCND Lào tại Việt Nam Thongsavanh Phomvihane, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh, đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN.

Tại buổi tiếp, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã thông báo tóm tắt kết quả hoạt động nổi bật của KTNN Việt Nam trong năm 2018 và đánh giá cao hoạt động hợp tác hiệu quả, thiết thực giữa hai cơ quan trong thời gian qua. Tổng Kiểm toán Nhà nước nhấn mạnh: KTNN Lào đã ủng hộ và phối hợp tốt với KTNN trong việc tổ chức Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14) vào tháng 9/2018 tại Việt Nam. KTNN Việt Nam luôn ủng hộ và đánh giá cao những kết quả đạt được của KTNN Lào với vai trò Chủ tịch Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAI) nhiệm kỳ 2017-2019, đồng thời mong muốn KTNN Lào ủng hộ KTNN Việt Nam trong vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021. Thời gian tới, KTNN Việt Nam cũng sẵn sàng hỗ trợ KTNN Lào trong các lĩnh vực mà KTNN Lào quan tâm.

Tổng Kiểm toán Nhà nước trân trọng cảm ơn Đảng và Nhà nước Lào đã ghi nhận những đóng góp của KTNN Việt Nam đối với sự phát triển mối quan hệ hợp tác giữa hai cơ quan KTNN trong thời gian qua và trao Huân chương cho các cá nhân của KTNN Việt Nam; đồng thời mong rằng, mối quan hệ hợp tác hữu nghị đặc biệt này sẽ gần gũi, hiệu quả, thiết thực hơn và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trên cương vị, chức năng, nhiệm vụ của hai bên, tương xứng với quan hệ hai nước Việt Nam - Lào.

Thay mặt Đoàn công tác, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone cảm ơn sự tiếp đón trọng thị, thắm tình hữu nghị của KTNN Việt Nam dành cho Đoàn; chúc mừng những thành quả mà KTNN Việt Nam đã đạt được trong năm 2018, đặc biệt là việc tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14 và bắt đầu đảm nhận vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021.

Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào cũng thông tin về tình hình hoạt động năm 2018 và các trọng tâm kiểm toán trong thời gian tới của KTNN Lào. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ đó, KTNN Lào rất mong nhận được sự hỗ trợ của KTNN Việt Nam, đặc biệt trong việc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, kiểm toán viên.

Thay mặt cán bộ, công chức KTNN Lào, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào cảm ơn lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam, lãnh đạo KTNN Việt Nam đã luôn ủng hộ, giúp đỡ KTNN Lào phát triển trong những năm qua.■

Tin và ảnh: **PHÙNG NGUYÊN**

Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc tặng quà Tết cho công nhân và hộ gia đình khó khăn tại tỉnh Nghệ An

Ngày 09/01, tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Đoàn công tác của KTNN do Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc dẫn đầu đã đến thăm và tặng quà Tết cho công nhân và các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách tại hai xã: Thanh Tiên, Thanh Phong.

Tham gia Đoàn công tác có đại diện lãnh đạo Công đoàn KTNN và một số đơn vị trực thuộc; đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND, Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An và huyện Thanh Chương.

(Xem tiếp trang 7)

Nhân sự mới

Vừa qua, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký, ban hành các quyết định về việc điều động và bổ nhiệm công chức lãnh đạo KTNN.

Cụ thể, Tổng Kiểm toán Nhà nước điều động ông Hoàng Bổng - Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XIII - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Kiểm toán trưởng KTNN khu vực IX (Quyết định số 01/QĐ-KTNN); điều động ông Trần Minh Khương - Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XII - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XIII (Quyết định số 02/QĐ-KTNN); điều động ông Phạm Văn Học - Kiểm toán trưởng KTNN khu vực IX - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Kiểm toán trưởng KTNN khu vực XII (Quyết định số 03/QĐ-KTNN). Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 07/01/2019.■ **PHƯƠNG LAN**

Đảm bảo tiến độ, chất lượng xây dựng Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán Nhà nước năm 2015

Sáng 03/01, tại trụ sở KTNN, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc - Trưởng Ban Soạn thảo Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 (Ban Soạn thảo) - đã chủ trì cuộc họp đầu tiên của Ban Soạn thảo. Tham dự cuộc họp có các thành viên của Ban Soạn thảo; các thành viên Tổ biên tập Dự án Luật cùng đại diện một số đơn vị trực thuộc KTNN.

Thực hiện Kế hoạch của Bộ Chính trị và Đảng đoàn Quốc hội về việc sửa đổi Luật KTNN năm 2015, KTNN đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) về đề nghị xây dựng Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN vào Chương trình Xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 của Quốc hội. Ngày 13/12/2018, UBTVQH đã ban hành Nghị quyết số 613/2018/UBTVQH14 về việc điều chỉnh Chương trình Xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019, trong đó có việc sửa đổi Luật KTNN. Theo đó, Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 sẽ được trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2019) và biểu quyết thông qua tại Kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2019).

Theo bộ phận Thường trực Ban Soạn thảo, trên cơ sở ý kiến thẩm tra, ý kiến của Chính phủ cũng như ý kiến của các đại biểu tại Phiên họp thứ 29 của UBTVQH và ý kiến tại các cuộc họp liên quan về Hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật của KTNN, đơn vị thường trực đã rà soát, nghiên cứu các nội dung của Hồ sơ; qua đó, đề nghị giữ nguyên các nội dung đã đề xuất sửa đổi, bổ sung trong Tờ trình tại Phiên họp thứ 29 của UBTVQH; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu các vấn đề khác và thuyết minh thêm các cơ sở pháp lý, thực tiễn, kinh nghiệm quốc tế… để củng cố cơ sở trong quá trình hoàn thiện Tờ trình Dự án Luật. Dự kiến, Hồ sơ Dự án Luật sẽ được hoàn thiện và trình UBTVQH cho ý kiến tại Phiên họp thứ 33 (tháng 4/2019) trước khi trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7.

Thảo luận tại cuộc họp, các thành viên Ban Soạn thảo, Tổ biên tập cơ bản thống nhất với Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Soạn thảo và Dự thảo Kế hoạch xây dựng Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015 cũng như những công việc cần triển khai ngay để đảm bảo tiến độ, yêu cầu xây dựng Dự án Luật. Bên cạnh đó, các đại biểu cho rằng, việc xây dựng Dự án Luật cần tuân thủ đúng quy trình, thủ tục; tập trung sửa đổi những vấn đề cấp bách, bức xúc mà thực tiễn yêu cầu, đặc biệt là vấn đề phạm vi hoạt động của KTNN để phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng; việc bổ sung

(Xem tiếp trang 7)

Mời Kiểm toán Nhà nước làm rõ thực trạng tài chính của K+ trước khi thoái vốn

Văn phòng Chính phủ vừa có Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại cuộc họp về chủ trương thoái vốn và Đề án Tái cơ cấu Công ty TNHH Truyền hình số vệ tinh Việt Nam (VSTV, hay còn gọi là K+). Trong đó, Phó Thủ tướng yêu cầu Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) mời KTNN làm rõ thực trạng tài chính, tình hình kinh doanh, chi phí hoạt động của VSTV; tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến liên quan bằng văn bản và ý kiến phát biểu tại cuộc họp, cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh của VSTV để hoàn thiện báo cáo đến năm 2018, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01/2019.

VSTV là công ty điều hành dịch vụ truyền hình số vệ tinh K+ liên doanh giữa VTV và Tập đoàn Truyền hình Canal+ của Pháp. Chủ sở hữu của K+ là VTV, đây là dịch vụ hợp tác đầu tiên giữa Việt Nam và Pháp trong lĩnh vực truyền hình.■ **P.NGUYÊN**

2019 - Năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm

❒ PHÚC KHANG

Nối tiếp những kết quả phát triển kinh tế khả quan năm 2018, dựa trên phương châm hành động là "Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả", Chính phủ xác định, năm 2019 là năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.

GDP Việt Nam được dự đoán vẫn ở mức cao trong năm 2019 *Ảnh: TTXVN*

Tiếp tục ổn định vĩ mô

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 tiếp tục chuyển biến tích cực, toàn diện. Cả nước đã hoàn thành toàn bộ 12 chỉ tiêu kế hoạch, trong đó có 9 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, lạm phát (CPI) được kiểm soát ở mức 3,54%. Tăng trưởng GDP đạt 7,08%, vượt chỉ tiêu 6,7%. Quy mô nền kinh tế tăng nhanh, cơ cấu lại nền kinh tế có chuyển biến rõ nét. Vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên… Những kết quả này đã tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân.

Trên cơ sở đó, năm 2019, Chính phủ đề ra mục tiêu tiếp tục ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đồng thời, tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tạo chuyển biến thực chất hơn trong thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0); tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính…

Để hoàn thành toàn diện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra, Chính phủ đánh giá vẫn còn không ít khó khăn, thách thức trước mắt. Bởi tình hình thế giới, khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược, thương mại giữa các nước lớn ngày càng căng thẳng; thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại quốc tế diễn biến khó lường. Trong nước, tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn hạn chế; năng suất lao động còn thấp; tính tự chủ của nền kinh tế chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ mới. Trong khi đó, áp lực thực hiện các cam kết quốc tế ngày càng tăng.

Nhận diện rõ những vấn đề trên, trong số các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 được nêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019, Chính phủ nhấn mạnh giải pháp đầu tiên là củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

Theo đó, Chính phủ chỉ đạo việc điều hành chính sách tiền tệ phải chủ động, linh hoạt và thận trọng, mục tiêu xuyên suốt là duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế 2019

TT	Chỉ tiêu	Ước thực hiện 2018	Quốc hội giao (2019)	Chính phủ đặt mục tiêu (2019)
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	7,08%	6,6 - 6,8%	Khoảng 6,8%
2	Tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân (CPI)	3,54%	Khoảng 4%	Dưới 4%
3	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội so GDP	33,5%	33 - 34%	34%
6	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	13,8%	7 - 8%	8 - 10%
7	Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu	Xuất siêu 2,95%	Dưới 3%	Dưới 2%

Kịch bản tăng trưởng GDP năm 2019

(Theo giá so sánh 2010; Đơn vị: %)

TT	Ngành kinh tế	Kịch bản tăng trưởng GDP năm 2019						
		Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
	GDP	106,93	106,70	106,80	107,03	106,89	106,63	106,80
1	Nông, lâm - thủy sản	102,97	102,56	102,69	103,12	102,84	103,36	103,00
2	Công nghiệp và xây dựng	108,87	108,89	108,88	109,01	108,93	107,84	108,57
3	Dịch vụ	106,57	106,88	106,74	106,85	106,78	106,92	106,83
4	Thuế sản phẩm trừ Trợ cấp	106,06	106,18	106,12	106,25	106,17	105,63	106,00

Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp

Chính phủ cũng xác định, cần cơ cấu lại NSNN thông qua việc siết chặt kỷ luật tài chính - NSNN; tăng cường thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN; triển khai hiệu quả Luật Quản lý và sử dụng tài sản công; giám sát chặt chẽ việc quản lý và sử dụng vốn vay. Mục tiêu phấn đấu đến cuối năm 2019, dư nợ công khoảng 61,3% GDP, nợ Chính phủ khoảng 52,2% GDP, nợ nước ngoài của quốc gia dưới 49% GDP. Đồng thời, thực hiện cơ cấu lại các khoản thu, mở rộng cơ sở thuế; chống thất thu, chuyển giá, trốn lậu thuế; giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5%; phấn đấu tăng thu ngân sách khoảng 5% so với dự toán và tỷ lệ động viên ở mức 23,5% GDP. Cùng với đó là điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao; phấn đấu nâng tỷ trọng chi đầu tư phát triển lên 27 - 27,5%, giảm tỷ trọng chi thường xuyên xuống 63 - 63,5% tổng chi NSNN. Kiểm soát bội chi NSNN năm 2019 ở mức không quá 3,6% GDP.

Để tạo thuận lợi cho thương mại, kích thích nền kinh tế phát triển, Chính phủ sẽ xây dựng, trình Bộ Chính trị Đề án và thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển bứt phá thị trường trong nước; nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tất cả nhằm bảo đảm cân đối xuất, nhập khẩu; phấn đấu tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 8 - 10%, kiểm soát nhập siêu dưới 2%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng khoảng 12%.

Song song với giải pháp trên, Chính phủ cũng đề ra giải pháp thực hiện quyết liệt các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình, nâng cao chất lượng tăng trưởng. Theo đó, giải pháp cụ thể là tập trung rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách tạo chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, nhất là trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao.

Khơi thông nguồn lực, thu hút mạnh nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng cũng là một nhiệm vụ mà Chính phủ chú trọng trong năm 2019. Mục tiêu là giải quyết dứt điểm các vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án hạ tầng quan trọng quốc gia trong lĩnh vực giao thông, điện, năng lượng. Đồng thời, cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công; khơi thông thể chế để tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực xã hội.

Chính phủ cũng thực hiện các giải pháp đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn DNNN gắn với niêm yết trên thị trường chứng khoán; quyết liệt thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu; cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh của nền kinh tế…■

Nghiệm thu 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ

Vừa qua, tại Hà Nội, Hội đồng khoa học của KTNN đã tổ chức nghiệm thu 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ. GS,TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước - làm Chủ tịch Hội đồng.

Đề tài "Phân tích, đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực trong kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình do KTNN thực hiện" do ThS. Nguyễn Tuấn Anh và KS. Võ Sỹ Nam (KTNN chuyên ngành V) đồng Chủ nhiệm. Đề tài đã hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về phân tích, đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong kiểm toán dự án đầu tư, đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư xây dựng, định hướng xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá... để từ đó đề xuất một số định hướng, kiến nghị với cơ quan KTNN trong thời gian tới.

Đề tài "Giải pháp nâng cao chất lượng sử dụng kết quả kiểm toán của KTNN trong hoạt động thẩm tra, phê chuẩn quyết toán NSNN của Quốc hội" do ThS. Phan Văn Thường (KTNN khu vực II) và TS. Nguyễn Hữu Hiếu (Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán) đồng Chủ nhiệm. Đề tài đã hệ thống được những vấn đề lý luận cơ bản về chất lượng sử dụng kết quả kiểm toán; việc tổ chức hoạt động kiểm toán NSNN và sử dụng kết quả kiểm toán của KTNN trong thẩm tra, phê chuẩn quyết toán NSNN của Quốc hội; đồng thời đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng thông tin, cung cấp và sử dụng kết quả kiểm toán NSNN của KTNN trong thẩm tra, phê chuẩn quyết toán NSNN của Quốc hội.

Phát biểu tại buổi nghiệm thu, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên yêu cầu từng Ban Chủ nhiệm cần nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng; tiếp tục cập nhật các thông tin đầy đủ, chính xác cho đến thời điểm nghiệm thu để các đề tài mang tính thực tiễn và hợp lý hơn.■ **LÊ HÒA**

Phó Chủ tịch...

(Tiếp theo trang 1)

hữu nghị, tình đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước nói chung, giữa KTNN Việt Nam và KTNN Lào nói riêng. Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội nhấn mạnh, trong thời gian tới, nhằm phục vụ tốt hơn các yêu cầu về đổi mới và phát triển đất nước, ngoài việc tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán tài chính và tuân thủ, KTNN Việt Nam sẽ tập trung đẩy mạnh kiểm toán hoạt động, đặc biệt là đánh giá hiệu lực, hiệu quả trong thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm quốc gia, các nghị quyết của Quốc hội, các chính sách gắn với việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc.

Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội đề nghị, cơ quan KTNN hai nước tiếp tục tăng cường trao đổi kinh nghiệm; mở rộng các hình thức và lĩnh vực hợp tác cả trong quan hệ song phương và các tổ chức đa phương nhằm mục tiêu phát triển của mỗi cơ quan KTNN nói riêng và mỗi nước nói chung.

Cảm ơn sự đón tiếp trọng thị của Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Tòng Thị Phóng dành cho Đoàn, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone cho rằng, trong những năm qua, KTNN Việt Nam đã luôn quan tâm và có nhiều hoạt động hỗ trợ hiệu quả đối với KTNN Lào, đặc biệt là hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ KTNN Lào. Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào mong muốn trong thời gian tới, hai bên tiếp tục tăng cường hơn nữa quan hệ hợp tác toàn diện, thống nhất, tập trung triển khai hiệu quả các hoạt động trao đổi chuyên gia, đào tạo kiểm toán viên, góp phần xây dựng hai cơ quan ngày càng phát triển vững mạnh.■ **THANH TÙNG**

Thành công kép của kinh tế năm 2018 sẽ là một thách thức cho năm 2019

❒ THÙY ANH

Tại Hội thảo "Diễn biến thị trường, giá cả ở Việt Nam năm 2018 và dự báo năm 2019", các chuyên gia về tài chính và thương mại nhận định rằng: Năm qua, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động nhưng công tác điều hành linh hoạt đã góp phần tạo ra thành công kép với GDP tăng trưởng cao nhất trong 10 năm gần đây và lạm phát thấp hơn mục tiêu đề ra.

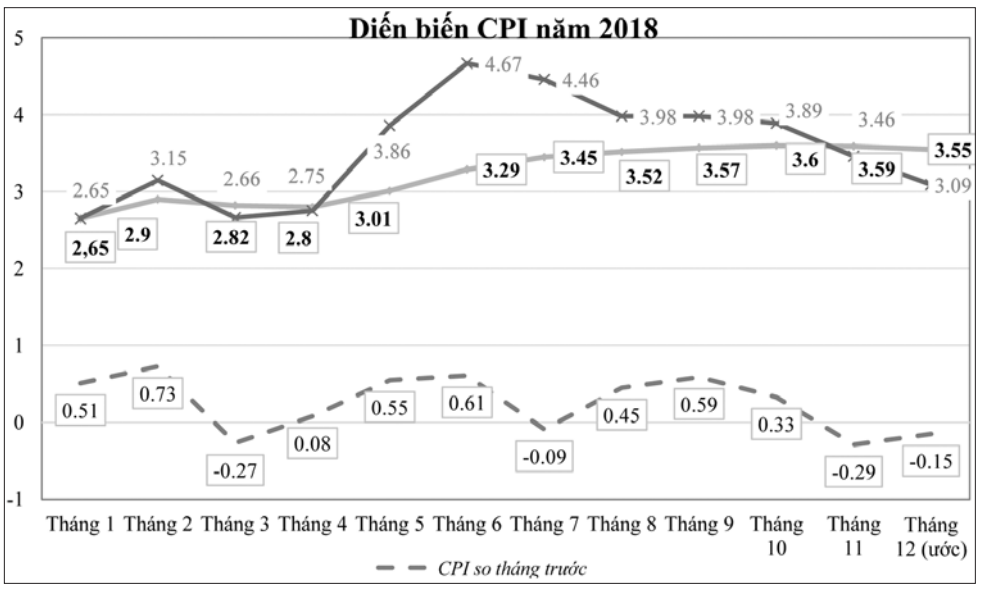

Nguồn Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính

Thành công kép với tăng trưởng cao, lạm phát thấp

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, kết thúc năm 2018, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 7,08% so với năm 2017, là mức tăng cao nhất trong gần 10 năm trở lại đây. Trong mức tăng trưởng chung, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đóng góp 8,7%, khu vực công nghiệp và xây dựng đóng góp 48,6%, khu vực dịch vụ đóng góp 42,7%...

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2012-2018, điều này khẳng định xu thế chuyển đổi cơ cấu ngành đã phát huy hiệu quả; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục là điểm sáng và là động lực chính của tăng trưởng với mức tăng 12,98% (tuy thấp hơn mức tăng của năm 2017 nhưng cao hơn nhiều so với mức tăng các năm 2012-2016); ngành công nghiệp khai khoáng dù vẫn tăng trưởng âm (giảm 3,11%) nhưng mức giảm đã được thu hẹp đáng kể so với mức giảm 7,1% của năm 2017);...

Về giá cả, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) các tháng đầu năm 2018 biến động theo hướng tăng dần từ mức 2,65% của tháng 1 tiến dần đến mức 3,01% (bình quân 5 tháng), tăng với tốc độ nhanh hơn trong 2 tháng tiếp theo, lên mức 3,45% (bình quân 7 tháng) và dần ổn định trong khoảng 3,5 - 3,6% trong các tháng cuối năm. Trong cơ cấu CPI bình quân năm 2018, nhóm thuốc và dịch vụ y tế, nhóm giáo dục và nhóm giao thông có mức tăng cao nhất (tăng từ 6,31 - 10,82%) và là nhân tố chính tạo nên mức tăng chung; tiếp đến là nhóm nhà ở, vật liệu xây dựng tăng 3,32% do tác động của giá các nhóm hàng năng lượng và sự phục hồi của thị trường bất động sản; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,23% do các mặt hàng gạo, thịt lợn có những giai đoạn tăng cao; các nhóm còn lại chỉ tăng từ 1,24 - 2,44%...

Để có được kết quả này, Đảng và Chính phủ đã kịp thời ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết quan trọng và chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện quyết liệt nhiều biện pháp ứng phó với biến động của thị trường, cải thiện môi trường kinh doanh, điều chỉnh giá một số hàng hóa, dịch vụ như: xăng dầu, điện, dịch vụ giáo dục… theo hướng giảm giá, hạn chế hoặc giãn tiến độ tăng giá trong năm 2018. Cụ thể như: Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 15/2018/TT-BYT quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; Ngân hàng Nhà nước đã điều hành chính sách tiền tệ kiên định với mục tiêu giữ ổn định vĩ mô và kiểm soát lạm phát... Nhờ đó, năm 2018, CPI bình quân chỉ tăng 3,54% so với bình quân của năm 2017 - thấp hơn mục tiêu 4% mà Quốc hội đã đề ra.

Nhận định về tình hình tăng trưởng và lạm phát của năm 2018, chuyên gia kinh tế Vũ Đình Ánh cho rằng: GDP đạt 7,08% nhưng CPI ước tăng khoảng 3,54% là thành công kép của nước ta. Bởi lẽ, nếu GDP tăng cao mà lạm phát cũng tăng quá mức thì sự phát triển không có ý nghĩa trọn vẹn.

TSKH. Nguyễn Thị Hiền cũng đánh giá: 2018 là một năm thành công của Chính phủ đối với quá trình điều tiết kinh tế vĩ mô. Một trong những kết quả nổi bật nhất ở đây là việc thực thi chính sách tiền tệ. Ngân hàng Nhà nước đã chủ động can thiệp vào thị trường ngoại hối, làm tăng đáng kể dự trữ ngoại tệ, đảm bảo ngoại tệ cho công tác xuất khẩu, đồng thời giữ mức tăng hợp lý cho đồng Đôla, giúp cho thị trường tiền tệ được vận hành thông suốt, không gây áp lực lên lạm phát. Bên cạnh đó, kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tạm lùi thời điểm tăng thuế môi trường đối với xăng dầu đến ngày 01/01/2019 cũng như các giải pháp giãn tiến độ một số dự án chi tiêu công, hạn chế diện và mức điều chỉnh các dịch vụ công, lùi thời hạn điều chỉnh giá điện… cũng góp phần giảm yếu tố chi phí đẩy trong câu chuyện lạm phát của năm 2018.

Kinh tế năm 2019 liệu có tiếp tục được đà bứt phá?

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 đã được Quốc hội thông qua với mục tiêu GDP tăng 6,6 - 6,8%, tốc độ tăng CPI khoảng 4%. Liên quan đến cặp đôi chỉ tiêu này, chuyên gia kinh tế Ngô Trí Long nhận định: Năm 2019, việc giữ lạm phát khoảng 4% là một thách thức không nhỏ khi giá dịch vụ công tiếp tục được điều chỉnh theo lộ trình tăng giá. Hơn nữa, kinh tế năm 2018 đã thực sự khởi sắc, liệu năm 2019 có tiếp tục được đà bứt phá đó? Nhiệm vụ đặt ra cho năm tới là vô cùng nặng nề, bởi kiểm soát lạm phát trong bối cảnh tăng trưởng 6,6 - 6,8% trên nền tăng trưởng cao là không dễ dàng, nhất là khi kinh tế thế giới còn nhiều bất ổn, kinh tế trong nước còn khó khăn, nhiều động lực cho tăng trưởng đã tới giới hạn.

TSKH. Nguyễn Thị Hiền nhận định: Do cạnh tranh thương mại ngày càng gay gắt, đặc biệt là chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc chưa có hồi kết, xu hướng tăng giá dầu, biến đổi khí hậu và thiên tai diễn biến khó lường... nên có thể 2019 là năm khó khăn đối với kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Một giải pháp được cho là khả thi nhất đối với nước ta trong năm 2019 là tiếp tục cải cách để đạt được các mục tiêu về tăng trưởng và kiềm chế lạm phát.

Liên quan đến chỉ tiêu CPI của năm 2019, đại diện Bộ Công Thương dự báo: Mặt bằng giá hàng hóa tương đối thuận lợi, nhất là nhóm nhiên liệu năng lượng các tháng cuối năm 2018, sẽ là thách thức lớn cho việc thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát năm 2019 theo chỉ tiêu Quốc hội giao. Vấn đề này đòi hỏi phải có sự phối hợp điều hành quyết liệt của các Bộ, ngành, địa phương ngay từ những tháng đầu năm.

Cục Quản lý giá cho biết: Việc điều chỉnh giá một số mặt hàng do Nhà nước quản lý theo lộ trình thị trường, giá nhóm dịch vụ chuyển từ phí sang giá, biến động phức tạp của giá xăng dầu và các hàng hóa cơ bản khác trên thị trường thế giới, xu hướng tăng giá của đồng Đôla Mỹ tác động đến tỷ giá trong nước sẽ gây áp lực lên mặt bằng giá trong năm 2019. Để thực hiện kiểm soát lạm phát theo chỉ tiêu Quốc hội giao, công tác quản lý, điều hành giá, kiểm soát lạm phát năm 2019 cần tiếp tục thực hiện một cách thận trọng, linh hoạt và chủ động với một số giải pháp cụ thể.■

Đề cao...

(Tiếp theo trang 1)

Việc cắt giảm, đơn giản 3.015 điều kiện kinh doanh của 9 Bộ và 6.665 danh mục sản phẩm hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành, cùng 27 thủ tục kiểm tra chuyên ngành của 8 Bộ đã tiết kiệm cho DN và xã hội tổng cộng khoảng 17,5 triệu ngày công/năm, tương đương khoảng 6296,5 tỷ đồng/năm, chưa kể các chi phí tiết kiệm được do không phải duy trì và đáp ứng các điều kiện kinh doanh.

Bên cạnh đó, tình trạng nợ đọng nhiệm vụ quá hạn và kéo dài vẫn còn ở một số Bộ, ngành, nhất là chậm trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền, cũng như đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế các văn bản quy phạm pháp luật liên quan (hiện cả nước còn tổng số 33 văn bản về kiểm tra chuyên ngành và điều kiện kinh doanh chưa được ban hành). Ngoài lý do khách quan về nhiệm vụ giao chưa đúng đối tượng, phạm vi, thời gian và thiếu điều kiện nguồn lực để thực hiện, thì còn nhiều nguyên nhân chủ quan, mà nổi bật là tình trạng cứng nhắc, không linh hoạt, sáng tạo hoặc chưa thông tin, phối hợp báo cáo, tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp điều chỉnh kịp thời…

Thực tế cho thấy, việc cùng chủ trương, cùng cơ chế, chính sách, mà nơi này làm tốt, nơi khác lại trì trệ, thường chủ yếu là do nhận thức và năng lực, trách nhiệm cán bộ, nhất là người đứng đầu; sự thiếu quyết liệt chỉ đạo và đề cao kỷ luật, kỷ cương công vụ, thiếu chủ động, linh hoạt, trăn trở dám nghĩ, dám làm theo cách mới, sáng tạo, cụ thể; buông lỏng sự gương mẫu, trách nhiệm và chưa thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện ở từng cấp, từng ngành, vì lợi ích chung. Bên cạnh đó, việc phân cấp, phân quyền chưa mạnh mẽ và coi nhẹ tính chuyên nghiệp, trình độ chuyên môn, không rõ người - rõ việc và gắn với trách nhiệm, thời gian thực hiện cụ thể, cũng khiến kỷ cương phép nước bị buông lỏng, làm chậm hoặc hạn chế chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc, nhiệm vụ, kéo dài tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", "tranh công, đổ lỗi và né việc" của cán bộ, người được giao việc.

Đại diện Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam vừa có thông điệp khuyến cáo: Không thể đón bắt cơ hội và vượt qua thách thức của cách mạng công nghiệp 4.0 với bộ máy quản lý nhà nước 1.0. Sự đổi mới sáng tạo không chỉ cần cho khu vực sản xuất kinh doanh, mà còn cần được triển khai đồng bộ và toàn diện trong toàn xã hội, cả đối với hệ thống hành chính nhà nước.

Nói cách khác, cần tiếp tục đổi mới, phối kết hợp nhịp nhàng, đồng bộ, bài bản hơn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, tạo ra những chuyển biến tích cực trong việc phát huy đầy đủ, đúng đắn vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, quyền làm chủ của nhân dân, giải quyết kịp thời, đúng đắn, sát hợp và có hiệu quả các vấn đề cuộc sống đặt ra, nhất là các vấn đề quan trọng, nhạy cảm, bức xúc xã hội; đặc biệt, trước mắt tập trung rà soát lại toàn bộ các thể chế, các quy định pháp luật, đảm bảo cả tiến độ và chất lượng luật và văn bản hướng dẫn thi hành luật; tháo gỡ một cách thực chất hơn những ách tắc, rào cản đối với các hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh; khắc phục tệ những nhiễu, chậm trễ trong việc giải quyết các thủ tục hành chính về quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, xây dựng, bảo vệ môi trường, tiếp cận thị trường, các nguồn lực và các dự án đầu tư; tăng cường bảo vệ DN và đề cao năng lực, trách nhiệm và kỷ luật công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; khơi dậy niềm tự hào, khát vọng dân tộc, niềm tin và sự đồng thuận xã hội, hợp lực phấn đấu vì sự hưng thịnh chung của đất nước…

Đó cũng là yêu cầu, áp lực và động lực tạo sức bật mới cho sự phát triển nhanh và bền vững hơn của Việt Nam trong năm 2019 và thời gian tới.■

KIỂM SOÁT LẠM PHÁT:

Liệu có phải thấp thỏm ngóng giá dầu thế giới?

❒ ĐINH HIỀN

Sự kiện CPI bình quân chỉ tăng 3,54% đang được giới chuyên gia đánh giá là một trong hai thành công lớn của kinh tế Việt Nam năm 2018. Đây là phần thưởng xứng đáng cho quá trình điều hành chính sách giá cả, tiền tệ rất hợp lý và linh hoạt của Chính phủ; cách điều hành giá đã không còn mang tính giật cục, gây sốc như một vài năm trước. Mặc dù vậy, theo nhiều chuyên gia, tỷ lệ lạm phát thấp này còn có phần đóng góp lớn của một yếu tố đến từ bên ngoài, đó là hiện tượng giá dầu thế giới sụt giảm và duy trì ở mức thấp.

Giá dầu thế giới luôn là yếu tố quan trọng gây ảnh hưởng đến lạm phát của Việt Nam Ảnh: TS

Tỷ lệ lạm phát bị tác động mạnh bởi giá dầu

Nghiên cứu của TS. Phạm Sỹ An - Viện Kinh tế Việt Nam - đã chỉ rõ: trong các giai đoạn lạm phát nước ta tăng cao, tác động của giá dầu thế giới lên tỷ lệ lạm phát là rất rõ ràng, nhất là những năm 2008-2011. Riêng năm 2008, tỷ lệ lạm phát còn lên đến mức 23%. Nguyên nhân gây ra lạm phát cao trong giai đoạn này là do sự kết hợp giữa cầu kéo (tăng trưởng cung tiền ở mức cao) và chi phí đẩy (giá dầu thế giới cũng tăng cao kỷ lục). Mặc dù sau đó, tỷ lệ lạm phát sụt giảm bởi tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt đầu từ Mỹ, nhu cầu dầu thô toàn cầu giảm mạnh, kéo theo tổng cầu suy giảm ở Việt Nam và tốc độ tăng giá của nền kinh tế sụt giảm vào hai năm 2009, 2010. Thế nhưng, ngay khi chính sách kích thích nền kinh tế bơm tiền quá mức cùng với giá dầu thế giới phục hồi do các gói kích cầu khổng lồ của các nước: Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản..., tỷ lệ lạm phát cao quay trở lại, khoảng mức 20% vào năm 2011. Sau thời điểm này, tỷ lệ lạm phát bắt đầu giảm dần và duy trì ở mức thấp từ năm 2013 cho đến năm 2018.

Quan sát kỹ, năm 2018 vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố có thể làm tăng giá dầu như: mâu thuẫn giữa Iran với các nước phương Tây, Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) họp lại và quyết định giữ sản lượng để ngăn giá dầu giảm mạnh. Tuy nhiên, bất chấp bối cảnh trên, nước Mỹ vẫn nổi lên như một nhà sản xuất dầu lớn nhất thế giới, thực hiện chủ trương duy trì sản lượng dầu và giữ cho giá dầu ở mức thấp.

Thực tế cho thấy, khi giá dầu thế giới ở mức cao, tỷ lệ lạm phát Việt Nam sẽ ở mức cao và ngược lại, khi giá dầu thế giới rơi xuống mức thấp, tỷ lệ lạm phát Việt Nam cũng nằm ở mức thấp. Vì thế có thể khẳng định, giá dầu thế giới thấp năm 2018 đã góp phần không nhỏ trong việc giữ cho tỷ lệ lạm phát nước ta đạt mục tiêu đề ra.

Lạm phát 2019 sẽ thế nào khi giá dầu vẫn là ẩn số?

Tại kỳ họp Quốc hội tháng 10/2018 vừa qua, trước thực trạng giá dầu tăng mạnh, có thể lên đến 100 USD/thùng, trong khi việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế và giáo dục lại bị trì hoãn quá lâu, Chính phủ đã trình Quốc hội phê duyệt mục tiêu lạm phát năm 2019 là "khoảng 4%" thay cho mức "dưới 4%" như trong năm 2018. Tuy nhiên, chỉ 2 tháng sau, tại kỳ họp Chính phủ cuối năm 2018, mục tiêu lạm phát lại được điều chỉnh về mức "dưới 4%" như trước đây. Nguyên nhân chính là do giá dầu đã giảm mạnh trong 2 tháng qua, từ mức trên 70 USD/thùng xuống còn dưới 50 USD/thùng. Với việc giảm giá này, lạm phát tháng 12/2018 so với cùng kỳ năm trước chỉ còn ở mức 2,98%, giảm mạnh so với mức 3,89% trong tháng 10/2018. Các chuyên gia đánh giá, đây là điều kiện rất thuận lợi cho việc đảm bảo kiềm chế lạm phát dưới 4% trong năm 2019.

TS. Nguyễn Đức Độ - Viện Kinh tế Tài chính - nhận định: mức khởi điểm của lạm phát trong tháng đầu năm 2019 nhiều khả năng cũng sẽ ở mức dưới 3%, sau khi Liên bộ Tài chính - Công Thương đã quyết định điều chỉnh giảm giá xăng dầu khoảng 500 đồng/lít. Mức lạm phát thấp này sẽ có tác động tích cực đến lạm phát cùng kỳ của tất cả các tháng trong năm, cũng như lạm phát trung bình của cả năm 2019.

Những phân tích trên có thể khiến nhiều người tin rằng, yếu tố thuận lợi để đảm bảo cho Việt Nam giữ tỷ lệ lạm phát ở mức thấp là rất lớn. Tuy nhiên, vấn đề này vẫn còn không ít rủi ro tiềm ẩn, đặc biệt là những rủi ro đến từ bên ngoài.

Với nhiều chuyên gia, khi hoạch định chính sách lạm phát cho năm tiếp theo, giá dầu thế giới vẫn luôn là ẩn số lớn nhất, vì chỉ riêng trong tháng 10 năm 2018, giá xăng dầu thế giới tăng đã góp phần làm CPI nước ta tăng 0,33%. Hiện tại, đa số chuyên gia đều dự đoán: trong năm 2019 giá xăng dầu sẽ tăng.

Thứ nhất, xung đột chính trị thế giới tại các khu vực sản xuất dầu lớn như: Iran, Ả Rập Xê-út, Nga… có thể làm giá dầu tăng mạnh bất cứ lúc nào.

Thứ hai, mặc dù Mỹ hiện đang là nhà sản xuất dầu lớn trên thế giới và góp phần duy trì giá dầu ở mức thấp. Giá dầu thấp này sẽ đem lại nhiều lợi thế cho các nước nhập khẩu dầu (như Trung Quốc) và đem lại bất lợi cho các nước sản xuất dầu lớn như Nga, Iran. Vậy nhưng, với những quyết sách khó đoán định của Tổng thống Donald Trump, chính sách dầu mỏ của Mỹ có thể đảo chiều một cách khó đoán định.

Hiện nay, chỉ một số ít nước sản xuất dầu lớn như các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) hay Mỹ là có thể kiểm soát phần nào giá dầu thế giới, còn lại các nước khác, trong đó có Việt Nam, việc kiểm soát này là không thể. Đối với biến động giá dầu, Việt Nam chỉ có thể đón nhận như yếu tố ngoại sinh.

Ngoài yếu tố ngoại sinh, năm 2019, giá xăng dầu trong nước sẽ chịu thêm một tác động mới, đó là việc tăng thuế bảo vệ môi trường lên kịch trần theo Nghị quyết về tăng thuế bảo vệ môi trường được Uỷ ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 20/9/2018. Với mức tăng kịch trần đối với xăng lên đến 4.000 đồng/lít, dầu lên 2.000 đồng/lít từ ngày 01/01/2019, thuế bảo vệ môi trường sẽ trực tiếp đẩy giá xăng dầu đi lên.

Tuy vậy, năm 2019 cũng là năm có nhiều nhân tố hỗ trợ cho việc bình ổn giá mặt hàng này, chẳng hạn: chủ trương nâng cao tính cạnh tranh trong kinh doanh xăng dầu, xu hướng điều chỉnh giá linh hoạt, mức độ đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng từ xăng dầu nội địa… Đây là những nhân tố không kém phần quan trọng, có tác động rất lớn trong vấn đề ổn định giá cả trong nước.

Theo khuyến nghị của giới chuyên gia, để giảm bớt sức ép đến từ những yếu tố ngoại sinh như giá xăng dầu, Chính phủ Việt Nam, trong đó quan trọng nhất là Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tài chính, cần phải có những chính sách vĩ mô hợp lý như: điều hành chính sách tiền tệ phù hợp; tiếp tục thực hiện các nỗ lực giảm bội chi, kiểm soát chặt chẽ chi và tăng thu ngân sách; có lộ trình gia tăng áp lực cạnh tranh lành mạnh trên các thị trường hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước quản lý giá như điện, xăng dầu,… Cần phải làm sao để mỗi lần điều chỉnh giá, phí, các mặt hàng thuộc diện này sẽ không làm thị trường giá cả chao đảo vì những cú sốc lớn.■

Thủ tướng yêu cầu xác định trách nhiệm cá nhân chậm trễ trong cổ phần hoá, thoái vốn

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Chỉ thị số 01/CT-TTg về việc tăng cường công tác chỉ đạo, đẩy mạnh công tác cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại DNNN và DN có vốn nhà nước. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN đẩy nhanh công tác cổ phần hóa, phấn đấu hoàn thành kế hoạch theo kế hoạch. Các DN không có khả năng hoàn thành kế hoạch do lý do khách quan cần kịp thời báo cáo Thủ tướng các khó khăn, vướng mắc để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo kế hoạch đề ra.

Đặc biệt, Thủ tướng yêu cầu xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức trong việc để chậm trễ cổ phần hóa, thoái vốn và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấp hành các quy định; có chế tài đủ mạnh, xử lý nghiêm các vi phạm, không để tái diễn.■ **THÙY ANH**

Khắc phục việc sở hữu cổ phần vượt giới hạn trước năm 2021

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) vừa ban hành Thông tư số 46/2018/TT-NHNN quy định thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng (TCTD) và người có liên quan của cổ đông đó sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một TCTD khác.

Trong đó, Thông tư yêu cầu, TCTD đầu mối phối hợp với cổ đông lớn rà soát, xác định danh sách nhóm cổ đông lớn có liên quan sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một TCTD khác. TCTD phối hợp với TCTD khác, nhóm cổ đông lớn có liên quan lập Kế hoạch khắc phục, triển khai thực hiện Kế hoạch khắc phục, đảm bảo chậm nhất ngày 31/12/2020 tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhóm cổ đông lớn có liên quan tuân thủ theo quy định tại Luật các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung). Thông tư cũng quy định các biện pháp xử lý đối với trường hợp chưa tuân thủ tỷ lệ sở hữu cổ phần.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/3/2019.■ **Đ. KHOA**

Ngành thuế thu ngân sách năm 2018 vượt 7,2% dự toán

Theo Tổng cục Thuế (Bộ Tài chính), năm 2018, thu ngân sách toàn ngành đạt 1,14 triệu tỷ đồng, vượt 7,2% dự toán, tăng 12,3% so với thực hiện năm 2017.

Trong đó, thu ngân sách T.Ư ước đạt 512.752 tỷ đồng, bằng 101,66% dự toán; thu ngân sách địa phương ước đạt 634.181 tỷ đồng, bằng 112,09% dự toán. Như vậy, sau nhiều năm thu ngân sách T.Ư không đạt dự toán được giao, năm 2018 khoản thu này đã đạt và vượt 1,66% dự toán.■

LƯU HƯỜNG

KIỂM TOÁN HỢP TÁC XÃ:

Nhu cầu cần thiết nhưng còn quá nhiều rào cản

❒ NGÔ THỊ THU HẰNG *(Học viện Nông nghiệp Việt Nam)*

Mô hình hợp tác xã (HTX) ở Việt Nam đã trải qua một thời gian dài tồn tại và phát triển. Trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều thay đổi như hiện nay, mô hình này đòi hỏi có sự thay đổi mạnh mẽ từ bản chất để phù hợp với những yêu cầu mới, đặc biệt là yêu cầu về nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như tăng cường niềm tin của thành viên tham gia. Từ đây, nhu cầu kiểm toán HTX đã phát sinh.

Ảnh minh họa

Kiểm toán hợp tác xã được hình thành từ nhu cầu tự thân

Theo Báo cáo của Liên minh HTX Việt Nam, đến cuối năm 2017, cả nước có 19.487 HTX đang hoạt động với hơn 6,4 triệu thành viên, trong đó có 2.226 HTX thành lập mới; giải thể 785 HTX do làm ăn không hiệu quả, ngừng hoạt động. Có một nghịch lý là trong khi trên thế giới, mô hình HTX vẫn hoạt động hiệu quả, các hộ nông dân, thợ thủ công, DN siêu nhỏ hợp tác với nhau để tăng sức mạnh đối phó với khó khăn và tránh các nguy cơ thua lỗ cao, thì tại Việt Nam, mô hình HTX lại không thực sự thu hút sự tham gia của người dân.

Có rất nhiều lý do giải thích cho vấn đề trên, nhưng nổi bật nhất vẫn là tâm lý ngần ngại với mô hình HTX theo kiểu cũ "cha chung không ai khóc", mặc dù Luật HTX với mô hình HTX kiểu mới đã ra đời… Cùng với đó, sự thiếu niềm tin vào tính minh bạch trong hoạt động và thu chi của HTX cũng dễ dẫn đến tâm lý nghi ngờ, ít đạt được sự đồng thuận trong các hoạt động chung. Với bối cảnh như vậy, muốn phát triển, HTX cần phải đảm bảo tính tự nguyện, minh bạch theo đúng bản chất, nguyên tắc, giá trị cũng như làm tăng niềm tin của các thành viên vào cơ chế quản lý. Con đường hiệu quả nhất để đạt đến mục tiêu này chính là thông qua hoạt động kiểm toán HTX.

Trong 3 loại hình kiểm toán hiện nay, loại hình kiểm toán nội bộ (KTNB) được cho là phù hợp với mục tiêu kiểm toán HTX hơn loại hình KTNN và kiểm toán độc lập. Theo các chuẩn mực của IIA (Viện KTNB quốc tế), KTNB có mục tiêu trợ giúp cho các thành viên của tổ chức thực hiện được trách nhiệm một cách hiệu quả; trang bị cách thức phân tích, đánh giá các đề xuất, khuyến nghị và thông tin liên quan tới hoạt động xem xét lại. Mục tiêu KTNB còn đưa ra khung kiểm soát hiệu quả ở mức chi phí hợp lý. Như vậy có thể thấy rằng, KTNB được hình thành và phát triển từ nhu cầu tự thân của chính các tổ chức và thực thể kinh tế, do đó, loại hình này được coi là tối ưu cho mục tiêu kiểm toán HTX ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Hoạt động kiểm toán nội bộ trong hợp tác xã còn nhiều rào cản

Mặc dù lợi ích từ hoạt động KTNB mang lại cho các HTX cũng như các liên minh HTX là khá rõ ràng nhưng quá trình hình thành và hoạt động của KTNB cho các HTX tại Việt Nam vẫn còn có những rào cản, bao gồm từ vấn đề nhận thức cho đến các yếu tố về nhân lực, chi phí cũng như các quy định pháp lý cho các hoạt động này.

Rào cản trong nhận thức của HTX

Đối với HTX, KTNB là hoạt động mang tính khoa học, chặt chẽ với những phương pháp tiếp cận khá mới mẻ. Trong khi đó, với tâm lý "ngại thay đổi", hoặc "chưa quen" với phương pháp làm việc như vậy, nhiều cán bộ HTX phải mất không ít thời gian để hiểu và hợp tác cùng hệ thống. Bên cạnh đó, không ít thành viên HTX còn có tâm lý e ngại trước những hoạt động mang tính kiểm soát. Với mục tiêu hỗ trợ HTX vận dụng phương pháp có hệ thống mang tính kỷ luật nhằm đánh giá, nâng cao hiệu quả của quy trình quản trị, quản lý rủi ro, KTNB được xác định là phòng tuyến hàng đầu chống lại gian lận. Do đó, sẽ rất khó cân bằng giữa việc kiểm tra các hoạt động tài chính của HTX mà không gây ảnh hưởng đến lợi ích của một số cá nhân liên quan. Do không được đào tạo và thiếu tuyên truyền, phần lớn thành viên hội đồng quản trị HTX đã không nhận thức đầy đủ về lợi ích của hoạt động hạch toán kế toán và báo cáo tài chính đối với HTX.

Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật HTX đã đề cập việc các HTX, liên hiệp HTX thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật. Trong HTX, hoạt động KTNB có thể được trao cho Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên. Tuy nhiên, trong thực tiễn, Ban Kiểm soát khó có thể thực hiện được chức năng này bởi thiếu trình độ và không được đào tạo. Ngoài ra, Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị cũng chưa nhận thức được vai trò và sự cần thiết của KTNB đối với hoạt động của HTX.

Rào cản về đội ngũ nhân lực kiểm toán

Ở Việt Nam hiện nay, chất lượng và số lượng đội ngũ kiểm toán viên nội bộ chưa ở mức mong muốn. Tình trạng này tồn tại ngay cả với những đơn vị tiên phong trong việc thiết lập bộ phận kiểm toán nội bộ như các ngân hàng. Với Liên minh HTX tại các tỉnh - tổ chức vốn phải chịu cơ chế quản lý tài chính theo kiểu cấp phát, số lượng kiểm toán viên nội bộ càng rất hạn chế, chủ yếu chỉ là cán bộ kiêm nhiệm và chưa được đào tạo bài bản về kỹ năng KTNB. Rào cản này ít nhiều sẽ dẫn đến những hạn chế trong kết quả kiểm toán, từ đó tạo ra những "khoảng cách" giữa "kỳ vọng quản lý" và "khả năng thực tế của đội ngũ KTNB".

Rào cản về chi phí kiểm toán

Áp lực tự chủ về tài chính buộc các nhà quản lý trong HTX phải có sự cân nhắc chính xác hơn cho mỗi khoản chi tiêu thường xuyên. Do vậy, bài toán về chi phí và lợi ích luôn được đặt ra để tìm câu trả lời cho việc có thiết lập và duy trì bộ phận KTNB trong mỗi đơn vị hay không. Trong khi các khoản chi phí thì rõ ràng và phát sinh đều đặn, thường xuyên thì lợi ích do bộ phận này mang lại còn chưa được lượng hóa một cách cụ thể. Vì thế, việc thành lập bộ phận KTNB trong ban quản trị HTX dường như là không khả thi. Nếu có bộ phận được thành lập với một vài hình thức khác thì việc bị giới hạn các khoản chi phí cho hoạt động kiểm toán đương nhiên sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng của hoạt động này.

Rào cản về quy định pháp lý

Hoạt động KTNB nói chung và hoạt động kiểm toán HTX nói riêng còn rất thiếu các quy định pháp lý. Riêng đối với HTX, Khoản 3, Điều 61 của Luật HTX năm 2012 mới chỉ ghi: "Việc kiểm toán HTX, liên hiệp HTX do Chính phủ quy định". Tiếp theo, tại Điều 22 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, nội dung này cũng chỉ được đề cập dưới hình thức "khuyến khích HTX, liên hiệp HTX thực hiện KTNB". Do mới chỉ mang tính "khuyến khích", cộng với tính pháp lý thấp trong các kết luận của KTNB, nhiều HTX cho rằng lợi ích ngắn hạn mang lại từ hoạt động của bộ phận này không vượt qua được chi phí cho chính nó. Đồng thời, việc thiếu những hướng dẫn từ các văn bản pháp lý cũng khiến các đơn vị không có những cơ sở nền tảng để xây dựng và duy trì cho các hoạt động kiểm toán trong lĩnh vực này.■ ***(Còn tiếp)***

Tuổi trẻ Kiểm toán Nhà nước tiếp tục phát huy sức trẻ, đoàn kết, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2019

Ngày 04/01, tại trụ sở KTNN, Đoàn Thanh niên (TN) KTNN đã tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019. Tham dự Hội nghị có đồng chí Hồ Đức Phớc - Ủy viên T.Ư Đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước; đại diện: Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ Khối các cơ quan T.Ư, Ban Thường vụ (BTV) T.Ư Đoàn, Bí thư Đoàn Khối các cơ quan T.Ư (Đoàn Khối), lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN cùng hơn 300 đoàn viên thanh niên (ĐVTN) đến từ các chi đoàn trực thuộc.

Theo báo cáo của Đoàn TN KTNN, năm 2018, Đoàn TN tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng thông qua việc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Ban cán sự, Đảng ủy KTNN, các văn bản chỉ đạo của Tổng Kiểm toán Nhà nước; đồng thời tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện. Các phong trào xung kích bảo vệ tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; xung kích đi đầu trong cải cách hành chính, đổi mới lề lối, tác phong làm việc, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu; xung kích trong hội nhập kinh tế quốc tế;… cũng được Đoàn TN KTNN hưởng ứng tích cực, triển khai có hiệu quả. Đoàn TN đã đóng góp không nhỏ vào thành công Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 do KTNN đăng cai tổ chức. Trong năm, các chi đoàn đã giới thiệu được 65 đoàn viên ưu tú cho Đảng, trong đó, 52 đoàn viên đã được kết nạp Đảng…

Phát huy kết quả đạt được, năm 2019, Đoàn TN KTNN sẽ triển khai học tập, quán triệt và xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đoàn Khối lần thứ III, Nghị quyết Đại hội Đoàn Thanh niên KTNN nhiệm kỳ 2017-2022 đảm bảo thiết thực, kịp thời, mang tính hành động cao; tiếp tục triển khai phong trào ba trách nhiệm, chương trình rèn luyện đoàn viên; tổ chức tốt các hoạt động "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn" và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao nhân ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và chào mừng kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Ngành…

Để tiếp tục phát triển công tác Đoàn trong năm 2019, đồng chí Trần Hữu - Uỷ viên BTV T.Ư Đoàn, Bí thư Đoàn Khối - nhấn mạnh: Đoàn TN KTNN cần bám sát vào sự chỉ đạo của cấp ủy, phối hợp tốt với các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, tổ chức các hoạt động có ý nghĩa; tập trung tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức cho ĐVTN; phát triển thực chất và đi vào chiều sâu phong trào thanh niên tình nguyện.

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc yêu cầu: Mỗi ĐVTN cần phấn đấu để trở thành những chuyên gia tài chính, kinh tế của đất nước; nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức tác phong nghề nghiệp, có lý tưởng, khát vọng, sáng tạo để đưa KTNN ngày càng lớn mạnh.

Tiếp thu những ý kiến chỉ đạo trên, thay mặt Đoàn TN KTNN, Bí thư Đoàn Ngô Đạt Trí cam kết cùng với các ĐVTN KTNN tiếp tục phát huy sức trẻ, tinh thần đoàn kết, nâng cao trách nhiệm và chủ động trong công tác để hoàn thành tốt các nhiệm vụ đã đề ra.

Tại Hội nghị, BTV Đoàn Khối đã trao tặng Bằng khen cho: 8 tập thể và 11 cá nhân trực thuộc Đoàn TN KTNN đã có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên 2018; 12 đơn vị đạt danh hiệu Xuất sắc công tác Đoàn và phong trào thanh niên 2018; đồng thời, trao giải cho cá nhân và tập thể trong Cuộc thi Tìm hiểu "Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đoàn Khối lần thứ III và 6 bài học lý luận chính trị trên internet" do BTV Đoàn Khối tổ chức vào tháng 8/2018. Ngoài ra, BTV Đoàn TN KTNN cũng đã công nhận danh hiệu thi đua năm 2018 cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên 2018.■ **LÊ HÒA**

Kiến thức - Kinh nghiệm

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC KUWAIT:

Đẩy mạnh kiểm toán môi trường trên nhiều lĩnh vực

❒ THANH XUYÊN

Từ hơn hai thập kỷ trước, KTNN Kuwait đã sớm quan tâm đến lĩnh vực kiểm toán môi trường, tích cực đóng góp vào việc giám sát các hệ thống quản lý môi trường của Chính phủ nhằm xây dựng một môi trường bền vững cho cộng đồng. Hơn 10 năm qua, KTNN Kuwait đã công bố 27 báo cáo kiểm toán môi trường, qua đó giúp giải quyết nhiều vấn đề nan giải của quốc gia.

Kuwait chú trọng kiểm toán các vấn đề môi trường *Ảnh: ST*

Kiểm toán môi trường, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững

Những năm gần đây, các vấn đề về môi trường ngày càng tác động nhiều đến đời sống xã hội và trở thành mối quan tâm lớn của nhiều quốc gia với việc xây dựng các luật về bảo vệ môi trường. Cùng với đó, các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) trên thế giới cũng rất quan tâm đến lĩnh vực kiểm toán môi trường. Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao và Liên Hợp Quốc đã khuyến nghị các SAI cần sớm tiến hành các hoạt động kiểm toán môi trường, tiến tới thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Trên tinh thần đó, Văn phòng KTNN Kuwait (SAB) đã đưa kế hoạch kiểm toán các mục tiêu Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2016-2020 song song với việc ban hành các hướng dẫn kiểm toán môi trường.

Luật KTNN của Kuwait quy định rằng "KTNN đặt mục tiêu kiểm soát hiệu quả việc sử dụng công quỹ bằng cách thực thi các quyền hạn của mình theo luật định". Do đó, KTNN được yêu cầu phải thể hiện vai trò của mình trong việc kiểm soát môi trường, kiểm soát hiệu quả việc sử dụng ngân sách công.

Giống như các loại hình kiểm toán khác, kiểm toán môi trường cũng được SAB chú trọng nhằm đánh giá định kỳ các mục tiêu của hoạt động môi trường tại tất cả các tổ chức công, tư; đánh giá việc tuân thủ các yêu cầu liên quan đến môi trường trong Luật 42/2014 của Chính phủ đối với các đơn vị SAB giám sát, đảm bảo tính hiệu lực của hệ thống quản lý môi trường; thực hiện các phương thức kiểm soát giúp phát hiện các trường hợp vi phạm quy định về môi trường.

Lĩnh vực kiểm toán môi trường cũng được kết hợp với các loại hình kiểm toán khác như: kiểm toán Báo cáo tài chính xem xét ngân sách cho các dự án về môi trường, kiểm toán tuân thủ, xem xét việc tuân thủ các quy định, luật môi trường và kiểm toán hoạt động nhằm đánh giá hoạt động của các tổ chức Chính phủ trong các chương trình môi trường, các hoạt động quản lý môi trường và khắc phục những hậu quả xấu tác động đến môi trường.

Thực hiện nhiều cuộc kiểm toán đánh giá môi trường

Hơn 10 năm qua, SAB Kuwait đã công bố 27 Báo cáo kiểm toán môi trường, bao quát nhiều lĩnh vực như: môi trường biển, không khí, nguồn nước, vấn đề vệ sinh… Trong đó, tiêu biểu là Báo cáo "Đánh giá tác động môi trường của các hồ dầu" giai đoạn 2009-2013. Hiện nay, hồ dầu khổng lồ với diện tích 7 km^2 và tổng cộng 1.630 hồ dầu khô với diện tích 100 km^2 đang là một trong những vấn đề môi trường quan trọng nhất của Kuwait, đe dọa nghiêm trọng sức khỏe của cộng đồng.

Báo cáo trên đã vạch rõ những vấn đề nghiêm trọng mà các hồ dầu ở Kuwait gây ra cũng như vạch ra các kế hoạch phục hồi các hồ dầu ở phía Bắc. Tuy nhiên, kế hoạch này đang gặp phải khá nhiều khó khăn, đặc biệt là công tác thu thập thông tin, số liệu về môi trường thường phải mất ít nhất 5 năm.

Bên cạnh đó, KTNN Kuwait cũng đã chú trọng đến loại hình kiểm toán môi trường không khí. Báo cáo "Đánh giá hiệu lực của chương trình tích hợp về quản lý chất lượng không khí" giai đoạn 2009-2013 của SAB đã xác định các nguồn khí thải gây ô nhiễm không khí ở Kuwait chủ yếu tập trung vào ngành công nghiệp hóa dầu, điện, sản xuất quặng sắt... Báo cáo cũng chỉ ra các nhà máy điện, lọc nước, nhà máy sản xuất quặng sắt tại một số quận, thị trấn của Kuwait như: Fahaheel, Qurain, Salam và Mansuriya đã gây ra tình trạng ô nhiễm không khí nghiêm trọng trong năm 2013.

Năm 2015, SAB tiếp tục thực hiện và công bố Báo cáo "Đánh giá hiệu quả công tác bảo vệ cá khỏi bị đánh bắt tràn lan", đề cập đến một thực trạng đang nhức nhối tại Kuwait do thiếu quy định quản lý. Theo đó, SAB đã tiến hành kiểm toán hoạt động đánh bắt cá và chỉ ra các địa phương có tình trạng khai thác cá bừa bãi, vi phạm các quy tắc đánh bắt cá, đồng thời, đưa ra các khuyến nghị thiết thực như thắt chặt việc cấp và quản lý giấy phép đánh bắt cá, đưa ra các quy định về kiểm soát hoạt động khai thác, quy định hạn chế đánh bắt kể cả ở những nơi được coi là vựa cá của Kuwait. Từ những kết quả kiểm toán, tháng 5/2016, SAB đã chủ trì cuộc hội thảo với sự tham gia của các cơ quan chức năng đại diện cho Bộ Nông nghiệp, Bộ Môi trường, Hiệp hội Nghề cá, Trường Đại học Kuwait…, thảo luận về kết quả và các đề xuất của báo cáo trên. Trên cơ sở đó, các cơ quan trên đã có những hành động tích cực và cam kết sẽ sớm hiện thực hóa các đề xuất.

Ngoài ra, SAB cũng đã công bố một số Báo cáo kiểm toán trình bày về công tác kiểm soát quản lý chất thải rắn, chất thải lỏng, báo cáo đánh giá về hiệu quả của các hoạt động xử lý chất thải y tế trong nước. Các báo cáo nêu rõ thực trạng của các bãi rác, tình hình xử lý rác thải yếu kém tại đây cũng như lên án gay gắt các Bộ Môi trường, Đô thị… của Kuwait chưa hoàn thành trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng ô nhiễm rác thải ngày càng trầm trọng. SAB đã đưa ra những khuyến nghị, yêu cầu những cơ quan có thẩm quyền cần tích cực xây dựng những chiến lược cụ thể để khắc phục tình trạng nan giải trên.■

(Nguồn: Tổng hợp)

Tổng Kiểm toán Nhà nước...

(Tiếp theo trang 2)

Tham dự Chương trình "Tết sum vầy 2019" do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An tổ chức tại Công ty Cổ phần Venture Nghệ An (xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương), Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã trao 30 suất quà của KTNN (mỗi suất trị giá 300.000 đồng và 1 triệu đồng tiền mặt) cho 30 công nhân may có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của Công ty Cổ phần Venture. Phát biểu tại Chương trình, Tổng Kiểm toán Nhà nước cảm ơn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An đã tổ chức chương trình ấm áp tình người và chúc toàn thể công nhân Công ty Cổ phần Venture Nghệ An đón xuân Kỷ Hợi đầm ấm và hạnh phúc. Tổng Kiểm toán Nhà nước mong muốn Công ty chăm lo hơn nữa đến đời sống công nhân để công nhân hết sức góp phần xây dựng Công ty ngày một lớn mạnh.

Tại xã Thanh Phong, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc và Chủ tịch Công đoàn KTNN Lê Huy Trọng đã trao 50 suất quà (mỗi suất trị giá 500.000 đồng và 2 triệu đồng tiền mặt) cho 50 hộ gia đình thương binh, liệt sĩ, hoàn cảnh khó khăn, thể hiện tấm lòng của lãnh đạo, công đoàn viên của Công đoàn KTNN với mong muốn gửi tới bà con một chút tết yêu thương, tết nghĩa tình, tết vì người nghèo.

Thay mặt chính quyền xã Thanh Phong, Chủ tịch HĐND xã Nguyễn Văn Ngọc trân trọng cảm ơn nghĩa cử cao đẹp của KTNN dành cho các hộ dân trong xã; đồng thời mong muốn các hộ gia đình tiếp tục vượt qua khó khăn trước mắt, cố gắng từng bước ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo.■ ***Tin và ảnh:*** **HẢI VÂN**

Đảm bảo tiến độ...

(Tiếp theo trang 2)

chức năng, nhiệm vụ của KTNN trong giám định tư pháp để phục vụ hoạt động điều tra, tố tụng...

Kết luận cuộc họp, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc yêu cầu một số đơn vị, bộ phận liên quan khẩn trương lập kế hoạch chi tiết về việc thực hiện xây dựng Dự án Luật đảm bảo tiến độ đề ra; đúc rút kinh nghiệm quốc tế nhằm áp dụng phù hợp với thực tiễn Việt Nam; hoàn thiện các nội dung cần sửa đổi và xin ý kiến của thành viên Ban Chỉ đạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN năm 2015; bàn thảo sâu về các nội dung sửa đổi, bổ sung; thực hiện khảo sát ở nước ngoài; tổ chức hội thảo tại 3 miền Bắc, Trung, Nam và lấy ý kiến rộng rãi. Hồ sơ Dự án Luật phải được hoàn thiện để gửi xin ý kiến Chính phủ trước ngày 30/02 và UBTVQH trước ngày 01/4/2019.■ **Đ. KHOA**

Qua kết quả kiểm toán

ĐẦU TƯ, MUA SẮM, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TRANG THIẾT BỊ Y TẾ CỦA BỘ Y TẾ VÀ 8 TỈNH, THÀNH PHỐ:

Kỳ II Quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế thiếu chặt chẽ, kém hiệu quả

❒ KIM AN

Do thiếu căn cứ xác định nhu cầu nên việc mua sắm chưa phù hợp thực tế, dẫn đến công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế (TTBYT) còn nhiều bất cập, hạn chế. Vấn đề này đã được KTNN chỉ ra qua thực tế kiểm toán.

Nhiều TTBYT ít được sử dụng gây lãng phí cho NSNN *Ảnh minh họa*

Nơi "đắp chiếu", nơi thiếu trang thiết bị

Kết quả kiểm toán các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế cho thấy, việc quản lý, sử dụng TTBYT tại một số đơn vị còn thiếu chặt chẽ nên có tình trạng TTBYT sử dụng kém hiệu quả, ít sử dụng. Một số đơn vị do chưa xác định nhu cầu cấp thiết hay xác định nhu cầu mua sắm chưa phù hợp với điều kiện cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực nên khi đầu tư mua sắm chưa đưa vào khai thác, sử dụng hoặc ít sử dụng gây lãng phí cho NSNN. Tại 15 đơn vị kiểm toán chi tiết, có 98 thiết bị chưa sử dụng và thiết bị ít sử dụng, tương ứng với 46,5 tỷ đồng; có 157 thiết bị hỏng chưa kịp thời sửa chữa tương ứng gần 74,7 tỷ đồng; 228 thiết bị hỏng không sửa chữa được tương ứng 45,8 tỷ đồng, trong đó, một số đơn vị có thiết bị mới đưa vào sử dụng nhưng đã bị hỏng, phải sửa chữa, khắc phục; thiết bị chưa hết thời gian tính hao mòn nhưng đã bị hỏng, không sử dụng được. Ngoài ra, một số đơn vị sử dụng thiết bị của đơn vị ngoài nhưng không ký hợp đồng mượn máy và không có tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng của máy.

Công tác kiểm kê TTBYT của các đơn vị cũng chưa đảm bảo quy định, chưa thực hiện kiểm kê hoặc công tác kiểm kê chỉ là hình thức; trong biên bản kiểm kê cuối năm không ghi đầy đủ xuất xứ, không ghi tình trạng thiết bị thừa, thiếu, hỏng để đề xuất kiến nghị xử lý theo quy định; cuối năm không thực hiện kiểm kê thiết bị liên doanh, liên kết…

Theo kết quả kiểm toán tại 8 tỉnh, thành phố, tổng số trang thiết bị hỏng, sử dụng còn hạn chế là 1.225 thiết bị với tổng nguyên giá là hơn 371,8 tỷ đồng, trong đó: trang thiết bị hỏng không khắc phục được là 649 thiết bị, tổng nguyên giá 68,5 tỷ đồng; trang thiết bị hỏng chưa được sửa chữa 120 thiết bị, tổng nguyên giá 151,7 tỷ đồng; trang thiết bị chưa hoặc ít sử dụng 456 thiết bị, tổng nguyên giá 151,5 tỷ đồng. Cá biệt, còn khá nhiều thiết bị được đầu tư mới nhưng chưa đưa vào sử dụng hoặc mới đưa vào sử dụng đã hỏng.

Báo cáo kiểm toán chỉ rõ, nguyên nhân của tình trạng trên là do công tác xác định nhu cầu đầu tư chưa chính xác; công tác quản lý thiết bị tại cơ sở y tế, trình độ bác sỹ, kỹ thuật viên vận hành, bảo trì, sửa chữa thiết bị y tế còn hạn chế; kinh phí cấp cho hoạt động duy tu, sửa chữa thiết bị hạn hẹp, không đáp ứng được nhu cầu; nhiều thủ tục hành chính làm chậm thời gian sửa chữa thiết bị… Tại các địa phương, nhiều thiết bị còn tồn đọng đã làm giảm hiệu quả đầu tư, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác khám, chữa bệnh cho người dân.

Trong khi đó, tại các bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, tuyến huyện lại chưa được trang bị đầy đủ theo quy định của Bộ Y tế; Bệnh viện Y học cổ truyền, Trung tâm Pháp y thiếu khá nhiều danh mục TTBYT thiết yếu…

Nhìn chung, do nguồn kinh phí hạn hẹp, đầu tư từ nhiều nguồn vốn, nhiều thời điểm nên trang thiết bị của các cơ sở y tế còn thiếu, chưa đồng bộ, một số thiết bị công nghệ đã lạc hậu. Trang bị trên xe cứu thương chuyên dùng không đầy đủ theo quy định; cơ sở hạ tầng tại một số cơ sở y tế còn thiếu, chưa đồng bộ, xuống cấp, chưa đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh, ảnh hưởng nhiều đến công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Lỏng lẻo trong quản lý, kiểm soát vật tư, hóa chất

Kết quả kiểm toán cũng chỉ ra tình trạng thiếu chặt chẽ trong quản lý, kiểm soát việc nhập xuất, theo dõi, ghi chép vật tư, hóa chất tại các cơ sở y tế. Theo đó, hàng hóa bàn giao không ghi đầy đủ xuất xứ, hạn sử dụng, tiêu chuẩn chất lượng. Kiểm kê kho còn phát hiện thừa, thiếu nhưng chưa xử lý dứt điểm dẫn đến chênh lệch giữa số tồn trên sổ sách và thực tế; chưa tuân thủ quy định xuất, nhập tồn; sổ theo dõi chưa phản ánh đầy đủ số lượng vật tư, hóa chất xuất nhập hằng ngày, còn tẩy xóa; cơ sở vật chất tại một số đơn vị không đảm bảo cho công tác quản lý, lưu trữ, bảo quản hóa chất, vật tư.

Cũng theo kết quả kiểm toán, nhiều cơ sở y tế chưa xây dựng định mức tiêu hao vật tư, hóa chất làm căn cứ quản lý chặt chẽ và kiểm soát chi phí vật tư, hóa chất sử dụng. Tình trạng này xảy ra tại một số bệnh viện thuộc Bộ Y tế; 12/13 đơn vị được kiểm toán tại TP. Hà Nội; 6/7 đơn vị được kiểm toán tại TP. Hải Phòng… Công tác lập kế hoạch, dự trù, tổng hợp nhu cầu còn chưa sát dẫn đến có đơn vị để tồn kho lớn, trong khi có một số đơn vị cung ứng hàng cho các kho lẻ chưa kịp thời, ảnh hưởng đến công tác điều trị, khám, chữa bệnh.

Kết quả kiểm toán cũng chỉ ra tại một số đơn vị, vật tư còn tồn ở các khoa nhưng đã quyết toán kinh phí, tổng số tiền hơn 4,5 tỷ đồng. Tại Bệnh viện Tai Mũi Họng T.Ư, có tình trạng vật tư sử dụng cho người bệnh nhưng Bệnh viện không nhập, không quản lý chất lượng, giá cả vật tư mà để các công ty trực tiếp cung cấp cho người bệnh.

Cá biệt, tại Bệnh viện Đại học Y dược TP. HCM, KTNN phát hiện tình trạng thu tiền vật tư tiêu hao thiết yếu mà người bệnh đã sử dụng như: găng tay, bông gạc, kim khâu, bơm kim tiêm… trong khi về nguyên tắc các vật tư này đã được kết cấu trong giá dịch vụ y tế. Chọn mẫu các dịch vụ y tế là các ca phẫu thuật tại phòng mổ năm 2015, tổng số vật tư tiêu hao thông thường đã thu tiền của bệnh nhân là hơn 1,4 tỷ đồng; Bệnh viện thực hiện thu tăng thêm 5 - 10% so với giá trúng thầu của vật tư khi thu tiền của bệnh nhân, tổng số tiền thu tăng thêm trong năm 2015 là hơn 11,9 tỷ đồng.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

"Việt Nam: sẵn sàng giao thương"

Đó là sáng kiến vừa được KPMG Việt Nam tổ chức ra mắt vào chiều 03/01 tại Trung tâm Kiến Tạo KPMG Hồ Chí Minh. Tại đây, các khách mời đã đưa ra những quan điểm về mối quan hệ giao thương trong tương lai giữa Việt Nam và Anh, cũng như cơ hội thúc đẩy, cải thiện tính minh bạch trong kinh doanh. Cũng trên phương diện này, các chuyên gia về thuế và tư vấn của KPMG đã chia sẻ những thách thức và cơ hội của DN Việt Nam và Anh trong thời gian tới.■

PwC hỗ trợ doanh nghiệp về quyết toán thuế và giá chuyển nhượng

Ngày 10/01, tại Hà Nội, PwC Việt Nam sẽ tổ chức Hội thảo Quyết toán thuế thu nhập DN và giá chuyển nhượng. Tại đây, các chuyên gia về thuế của PwC sẽ tư vấn và hỗ trợ cho các DN về những vấn đề thường gặp khi thực hiện quyết toán thuế thu nhập DN, giá chuyển nhượng và chuẩn bị báo cáo quyết toán thuế.■

ICAEW SEA 100 chính thức khởi động

Với mục tiêu mang lại cho sinh viên đại học những trải nghiệm thực tế của một kế toán viên công chứng, ICAEW SEA 100 - Cuộc thi trực tuyến dành cho các sinh viên khu vực Đông Nam Á do Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) tổ chức - đã chính thức khởi động. Đây là cơ hội để các sinh viên tài chính, kế toán tiếp cận với môi trường làm việc cùng những tình huống và trách nhiệm công việc thường ngày. Cuộc thi kéo dài đến hết ngày 15/3/2019.■

Vấn đề đạo đức dưới góc nhìn của quản trị doanh nghiệp

Vừa qua, tại Hà Nội, Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) phối hợp với Đại sứ quán Anh và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức Hội thảo "False Assurance - Vấn đề đạo đức dưới góc nhìn của quản trị DN". Thông qua các tình huống giả định, đại diện các công ty kiểm toán, các DN, kiểm toán viên và giảng viên đã có cơ hội thảo luận, đưa ra những đánh giá cũng như phương án xử lý theo chuẩn mực và đạo đức nghề nghiệp.■

THÙY LÊ

Vấn đề bạn đọc quan tâm

CHỦ TRƯƠNG XÃ HỘI HÓA CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT:

Còn nhiều khoảng cách với thực tế

❒ PHỐ HIẾN

Xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật là một chủ trương lớn của Đảng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc hiện thực hóa chủ trương này vẫn còn rất chậm và chưa được như kỳ vọng.

Việc thực hiện chủ trương xã hội hóa nghệ thuật vẫn còn nhiều khoảng cách so với thực tiễn *Ảnh: HỒNG GẤM*

Xã hội hóa tạo dấu ấn tích cực đến diện mạo văn hóa

Thực hiện chủ trương xã hội hóa hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thời gian qua, Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản, trong đó có nhiều chính sách khuyến khích, cụ thể như: chính sách cho thuê, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, chính sách giao đất, cho thuê đất, chính sách về thuế, phí, lệ phí, chính sách tín dụng... đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật.

Theo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH,TT&DL), từ định hướng và những chính sách cụ thể này, hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Diện mạo của lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật đã có nhiều thay đổi. Quá trình xã hội hóa đã kích thích tinh thần tự chủ, tiềm năng sáng tạo, huy động được các nguồn lực xã hội, tạo ra các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, đáp ứng nhu cầu tinh thần của người dân và yêu cầu phát triển của đất nước.

Bên cạnh những mặt tích cực trên, Bộ VH,TT&DL cho rằng, 20 năm qua, việc thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, văn nghệ còn nhiều hạn chế, bất cập. Trong đó, hạn chế lớn nhất là tốc độ xã hội hóa còn chậm, có ngành, lĩnh vực còn rất chậm so với tiềm năng và chỉ tiêu định hướng của Chính phủ giao. Qua kiểm toán Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2006-2010, KTNN cũng đưa ra đánh giá, việc thực hiện chủ trương xã hội hóa trong sáng tạo nghệ thuật còn chậm trễ.

Bên cạnh đó, Bộ VH,TT&DL còn chỉ ra rằng, mức độ xã hội hóa không đồng đều giữa các vùng miền và giữa các địa phương tương đồng về điều kiện kinh tế - xã hội. Đối với các đơn vị ngoài công lập, cơ sở vật chất còn rất khó khăn, hạn chế; đội ngũ cán bộ còn thiếu và yếu, chất lượng và hiệu quả hoạt động chưa cao, còn có những biểu hiện tiêu cực…

Bình luận riêng về lĩnh vực điện ảnh, đạo diễn Đặng Nhật Minh cho rằng, điện ảnh nước nhà đã được xã hội hóa 100%, làm thay đổi đáng kể diện mạo, số lượng phim sản xuất cũng như nhập khẩu tăng ồ ạt. Tuy nhiên, vài năm trở lại đây, điện ảnh có dấu hiệu đang đi chệch hướng, bị thương mại hóa và lai căng hóa, mất đi bản sắc vốn có.

Gỡ nút thắt về chính sách, tạo thuận lợi cho xã hội hóa

Một trong những nút thắt khiến bộ máy hoạt động của các đơn vị nghệ thuật, văn hóa chuyển biến chậm là tình trạng cơ quan quản lý vẫn áp dụng cơ chế quản lý giống như với cơ quan hành chính. Thực trạng này, theo đánh giá của Nguyên Phó Trưởng ban Tuyên giáo T.Ư Đào Duy Quát, "làm cho các đơn vị nghệ thuật không phát huy được tính năng động, tự chủ và trách nhiệm cần thiết".

Còn theo nhà nghiên cứu văn hóa Nguyễn Hòa, những bất cập nêu trên là do chưa phân định rạch ròi chức năng của Nhà nước, của các bên tham gia xã hội hóa. Ngoài ra, do nhận thức chưa đầy đủ về xã hội hóa; trách nhiệm triển khai không cao; tâm lý ỷ lại vào ngân sách... nên các đơn vị tiến hành chậm và lúng túng trong thực hiện chuyển đổi hình thức hoạt động; chưa coi trọng khuyến khích các tổ chức ngoài công lập vào cuộc.

Phát biểu tại Hội thảo khoa học "Nhìn lại quá trình xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật ở Việt Nam từ khi ban hành chủ trương đến nay" diễn ra mới đây, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam nhấn mạnh, xã hội hoá trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật là xu thế tất yếu. Mục tiêu của xã hội hóa không chỉ huy động thêm nguồn lực của xã hội mà quan trọng hơn là nâng cao mức hưởng thụ của người dân. Tuy nhiên, Phó Thủ tướng cho rằng, giữa chủ trương xã hội hoá và quá trình thực hiện có rất nhiều bất cập. Điển hình là các chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho văn học, nghệ thuật không được như mong muốn; sắp xếp các đơn vị chưa chú ý đúng mức đến tầm quan trọng của các thiết chế văn hoá, mà câu chuyện cổ phần hoá Hãng Phim truyện Việt Nam vừa qua là một ví dụ.

Phó Thủ tướng đề nghị Bộ VH,TT&DL, các ngành, lĩnh vực liên quan cần xem xét các vấn đề bất cập trong quá trình thực hiện xã hội hóa hoạt động văn hóa, nghệ thuật, như: chính sách về ưu đãi đầu tư không được như mong muốn, sử dụng NSNN khó khăn..., qua đó kiến nghị giải pháp tháo gỡ, giúp chủ trương xã hội hóa các lĩnh vực này đạt được kết quả thiết thực hơn trong thời gian tới.■

VACPA phát hành Ebook 1.10

Nhằm đáp ứng yêu cầu thực tế, mới đây, Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã thực hiện việc nâng cấp "Công cụ hỗ trợ tra cứu Văn bản - Ebook" phiên bản 1.9 lên phiên bản Ebook 1.10. Đây là phiên bản cập nhật hệ thống văn bản pháp lý liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính đến ngày 15/12/2018 để đáp ứng yêu cầu thực tế. Các văn bản mới trên Ebook 1.10 được in đậm và đánh dấu nền màu vàng.■

Trao đổi chuyên môn về hóa đơn điện tử và kế toán chi phí

Vừa qua, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Học viện Ngân hàng đã tổ chức buổi gặp gỡ, trao đổi các vấn đề chuyên môn liên quan đến kế toán với chủ đề "Hóa đơn điện tử và kế toán chi phí, giá thành tại công ty phần mềm kế toán". Tại đây, các khách mời đã chia sẻ các vấn đề về quy định pháp lý của hóa đơn điện tử; cách khởi tạo, gửi, lưu trữ hóa đơn điện tử; các vướng mắc khi kế toán sử dụng hóa đơn; tìm hiểu thực tế về kế toán chi phí và giá thành đối với DN cung cấp phần mềm kế toán.■

Việt Nam thuộc nhóm tăng trưởng nhanh nhất từ nay đến 2050

Theo Báo cáo cập nhật của PwC, tính cuối năm 2018, Việt Nam sẽ đứng ở vị trí 20 trong số các nền kinh tế lớn nhất thế giới vào năm 2050. Cách đây 2 năm, Hãng này đã xếp Việt Nam ở vị trí 22. Ngoài ra, PwC cũng nhận định, xét về tốc độ tăng trưởng thì Việt Nam, Ấn Độ và Bangladesh sẽ là những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất từ nay đến năm 2050, với mức tăng trưởng hằng năm đạt khoảng 5%.■

Cập nhật quy định về thủ tục và kiểm tra giám sát hải quan

Mới đây, Chi hội Kế toán hành nghề Việt Nam (VICA) đã tổ chức Lớp Cập nhật thứ 4 (tính cho năm 2019) cho các kế toán viên đăng ký hành nghề với chủ đề "Một số quy định về thủ tục hải quan và kiểm tra giám sát hải quan". Lớp Cập nhật đã thu hút khá đông các nhân viên kế toán đang làm việc tại các công ty dịch vụ kế toán, qua đó cập nhật kiến thức cho các kế toán viên và nâng cao chất lượng dịch vụ cho các công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán.■ **THÙY LÊ**

Tìm hiểu về KTNN

QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1540
KIỂM TOÁN CÁC ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN TRONG KIỂM TOÁN TÀI CHÍNH

(Tiếp theo kỳ trước)

(ii) Các giả định có nhất quán với các điều kiện thị trường (hoặc môi trường hoạt động) có thể kiểm chứng được và có nhất quán với đặc điểm của tài sản hoặc nợ phải trả được đo lường theo giá trị hợp lý hay không;

(iii) Nguồn của các giả định của các bên tham gia thị trường (hoặc môi trường hoạt động) có phù hợp và đáng tin cậy hay không và đơn vị lựa chọn các giả định để sử dụng như thế nào khi có một số giả định khác nhau của các bên tham gia thị trường;

(iv) Đơn vị có xem xét các giả định được sử dụng hoặc thông tin về các giao dịch, tài sản hoặc nợ phải trả có thể so sánh được hay không và nếu có thì xem xét như thế nào.

58. Ước tính kế toán về giá trị hợp lý có thể bao gồm cả dữ liệu đầu vào kiểm chứng được và không kiểm chứng được. Khi ước tính kế toán về giá trị hợp lý dựa trên các dữ liệu đầu vào không kiểm chứng được, kiểm toán viên nhà nước có thể xem xét cách thức đơn vị giải thích, trình bày việc thực hiện các công việc sau:

(i) Xác định đặc điểm của các bên tham gia thị trường (hoặc môi trường hoạt động) có liên quan đến ước tính kế toán;

(ii) Những sửa đổi do đơn vị thực hiện đối với chính các giả định của đơn vị để phản ánh quan điểm của họ về các giả định mà các bên tham gia thị trường (hoặc môi trường hoạt động) sử dụng;

(iii) Đơn vị có sử dụng những thông tin tốt nhất có được trong hoàn cảnh cụ thể hay không;

(iv) Các giả định của đơn vị đã tính đến các giao dịch, tài sản hoặc nợ phải trả có thể so sánh (nếu có) như thế nào.

Nếu có dữ liệu đầu vào không kiểm chứng được, kiểm toán viên nhà nước có thể sẽ phải kết hợp việc đánh giá các giả định với các biện pháp khác để xử lý các rủi ro đã đánh giá để thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp. Trong trường hợp đó, kiểm toán viên nhà nước có thể cần thực hiện các thủ tục kiểm toán khác, chẳng hạn kiểm tra tài liệu, hồ sơ chứng minh cho việc soát xét và phê duyệt ước tính kế toán của đơn vị.

59. Khi đánh giá tính hợp lý của các giả định được sử dụng để lập ước tính kế toán, kiểm toán viên nhà nước có thể phát hiện một hoặc nhiều giả định quan trọng. Giả định quan trọng đó có thể cho thấy ước tính kế toán có mức độ không chắc chắn cao, do đó làm phát sinh rủi ro đáng kể. Các biện pháp bổ sung để xử lý các rủi ro đáng kể đó được quy định tại Đoạn 70 đến Đoạn 83 Chuẩn mực này.

Kiểm tra tính hữu hiệu của hoạt động kiểm soát

60. Kiểm toán viên nhà nước phải thực hiện một hoặc một số các biện pháp để kiểm tra tính hữu hiệu của hoạt động kiểm soát:

(i) Kiểm tra tính hữu hiệu của hoạt động kiểm soát đối với cách thức đơn vị lập ước tính kế toán là một biện pháp phù hợp khi quy trình của đơn vị được thiết kế, thực hiện và duy trì tốt, cụ thể như: Có các kiểm soát phù hợp đối với việc đơn vị soát xét và phê duyệt các ước tính kế toán; Ước tính kế toán được lập dựa trên quá trình xử lý dữ liệu hằng ngày của hệ thống kế toán của đơn vị được kiểm toán;

(ii) Kiểm toán viên nhà nước phải kiểm tra tính hữu hiệu của hoạt động kiểm soát trong trường hợp: Khi đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu ở cấp độ cơ sở dẫn liệu, kiểm toán viên nhà nước kỳ vọng rằng các kiểm soát đối với quy trình được thực hiện hiệu quả; hoặc nếu chỉ thực hiện các thử nghiệm cơ bản thì không thể cung cấp đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp ở cấp độ cơ sở dẫn liệu.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

NĂM 2018:

Ngành xây dựng duy trì đà tăng trưởng ở nhiều lĩnh vực

❒ LONG HOÀNG

Năm 2018 được coi là một năm ghi nhận nhiều kết quả tích cực của ngành xây dựng. Trong đó, nổi bật có thể kể đến việc duy trì mức tăng trưởng khá ở một số lĩnh vực, công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, xây dựng hành lang pháp lý đạt được nhiều kết quả quan trọng…

Năm 2018, giá trị xây lắp tăng 9,16%, cao hơn so với kế hoạch *Ảnh: HUY THÀNH*

Giá trị sản xuất xây dựng tăng 9,16 %

Theo báo cáo của Bộ Xây dựng, năm 2018, giá trị sản xuất xây lắp tăng 9,16%, cao hơn so với kế hoạch và bình quân chung cả nước. Bên cạnh đó, nhiều chỉ tiêu đều tăng so với năm 2017; cụ thể, tỷ lệ đô thị hóa cả nước đạt khoảng 38,4% (tăng 0,9%), hiện cả nước có 819 đô thị (tăng 6 đô thị so với năm 2017); tỷ lệ phủ kín quy hoạch chung xây dựng đô thị đạt 100%; tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt khoảng 86% (tăng 1,5%); tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải tại đô thị đạt khoảng 86% (tăng 0,5%); diện tích bình quân nhà ở toàn quốc đạt khoảng 24 m^2 sàn/người, tăng 0,6 m^2 sàn/người.

Điểm nhấn trong kết quả công tác của Bộ Xây dựng là công tác xây dựng thể chế; cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính. Năm qua, Bộ kiến nghị bãi bỏ 5 ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; bãi bỏ 41,3%, đơn giản hóa 47,3% và giữ nguyên 15% trên tổng số 215 điều kiện đầu tư kinh doanh. Bộ Xây dựng là đơn vị đầu tiên trong 22 Bộ, ngành chính thức triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính theo mô hình Bộ phận một cửa. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, Việt Nam được xếp thứ 3 trong các nước ASEAN về Chỉ tiêu cấp phép xây dựng (bao gồm cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan) và đứng thứ 20/190 nền kinh tế.

Đặc biệt, năm 2018 cũng ghi nhận thị trường bất động sản cơ bản được kiểm soát, tiếp tục tăng trưởng, chưa có dấu hiệu bất thường, cực đoan lớn. Cơ cấu hàng hoá ngày càng đa dạng và được điều chỉnh từng bước hướng tới đáp ứng yêu cầu của nhiều tầng lớp người dân và thị trường. Trong 9 tháng năm 2018, doanh số thị trường bất động sản tăng 4,12% so với cùng kỳ; số DN bất động sản đăng ký mới là 3.300 DN, tăng 44,2%. Tổng vốn đầu tư vào các dự án bất động sản đang triển khai đạt khoảng 3,5 - 4 triệu tỷ đồng. Tổng dư nợ tín dụng đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản tính đến quý III/2018 là 465.688 tỷ đồng (giảm 2,84% so với quý II/2018). Tính đến ngày 20/12/2018, tổng giá trị tồn kho bất động sản còn khoảng 22.825 tỷ đồng, con số này đã giảm 105.723 tỷ đồng (giảm 82,24%) so với lúc đỉnh điểm ở quý I/2013; và giảm 2.557 tỷ đồng (giảm 10,07%) so với thời điểm 20/12/2017; giảm 150 tỷ đồng so với 20/10/2018.

Ưu tiên hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, xây dựng

Đánh giá về kết quả công tác trong năm 2018 của ngành xây dựng, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng ghi nhận những kết quả đạt được, tuy nhiên, Phó Thủ tướng cho rằng, vẫn còn những mặt tồn tại, hạn chế mà Ngành cần phải tập trung khắc phục trong thời gian tới. Đó là một số nhiệm vụ trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật về xây dựng, tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch của ngành còn chậm so với yêu cầu phát triển. Chất lượng không ít đồ án quy hoạch còn thấp, thiếu tính kết nối, đồng bộ. Việc kiểm soát tầng cao, mật độ dân số tại các đô thị lớn chưa hiệu quả. Công tác quản lý đầu tư xây dựng đã được triển khai tích cực song vẫn còn những hạn chế phải tiếp tục khắc phục. Công tác kiểm soát chất lượng xây dựng còn chưa hiệu quả, đặc biệt là các công trình sử dụng vốn nhà nước. Tình trạng thất thoát lớn trong đầu tư xây dựng chưa được khắc phục triệt để.

Năm 2019 được xác định là năm bứt phá về hoàn thiện thể chế, đổi mới sáng tạo và huy động nguồn lực để phát triển đất nước. Để đảm bảo thực hiện yêu cầu này, theo Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng, ngành xây dựng cần phải bứt phá về cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh; chất lượng đô thị, công trình xây dựng, chất lượng các sản phẩm vật liệu xây dựng và bứt phá về nhà ở xã hội.

Để thực hiện được 3 nhiệm vụ, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng đề nghị Bộ Xây dựng cần ưu tiên cao cho việc hoàn thiện thể chế và các công cụ quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, cần tăng cường công tác quy hoạch xây dựng và bảo đảm quá trình thực hiện quy hoạch theo đúng quy định pháp luật; cần rà soát, kiến nghị điều chỉnh các quy định pháp luật có liên quan đến công tác quy hoạch; nâng cao chất lượng các đồ án quy hoạch, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu phát triển của các vùng, miền, địa phương, các cực tăng trưởng… Đặc biệt, Bộ Xây dựng phải đề ra giải pháp cụ thể để đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội tại khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp; có cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nhà cho thuê, nhà ở giá thấp; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành để phát triển nhà ở xã hội.■

Quy định về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 165/2018/NĐ-CP về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính. Theo đó, giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính thuộc thủ tục hành chính phải tuân thủ quy định của pháp luật về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến. Việc sử dụng chứng thư số và chữ ký số trong hoạt động tài chính phải tuân thủ quy định của pháp luật về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

Nghị định quy định cụ thể về việc chuyển từ chứng từ giấy sang chứng từ điện tử và chuyển từ chứng từ điện tử sang chứng từ giấy.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 10/02/2019.■ **MINH ANH**

Năm 2018, tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài đạt 432,2 triệu USD

Theo Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài (vốn cấp mới và tăng thêm) năm 2018 đạt 432,2 triệu USD, trong đó, vốn cấp mới của 149 dự án là 376,2 triệu USD và vốn tăng thêm của 35 dự án là 56 triệu USD. Bên cạnh đó, có 38 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam, trong đó, Lào dẫn đầu với 81,5 triệu USD, chiếm 18,9% tổng vốn đầu tư.■ **THU HUYỀN**

Hỗ trợ, kết nối doanh nghiệp hợp tác kinh doanh

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho biết, trong năm 2018, VCCI đã tổ chức 132 đoàn với gần 5.900 lượt DN Việt Nam ra nước ngoài khảo sát thị trường, tham dự các hội nghị quốc tế, tìm kiếm cơ hội đầu tư, kinh doanh.

Đáng chú ý, các đoàn DN đã tham gia tháp tùng các lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước thăm và làm việc tại nhiều quốc gia trên thế giới. Đồng thời, VCCI đã đón và bố trí chương trình làm việc cho 375 đoàn với gần 25.600 lượt DN nước ngoài đến khảo sát và tìm kiếm thị trường tại Việt Nam. Ngoài ra, VCCI đã tổ chức được 580 cuộc hội thảo, hội nghị, tọa đàm, gặp gỡ DN với sự tham dự của gần 63.000 lượt DN; 10 cuộc triển lãm chuyên ngành tại Việt Nam, thu hút hơn 49.450 lượt khách tham quan; tư vấn cho 19.700 lượt DN; cung cấp thông tin trực tiếp cho gần 210.000 lượt DN…■ **PHÚC KHANG**

Trên 16.000 doanh nghiệp xây dựng mới được thành lập trong năm 2018

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong năm 2018, có 16.735 DN xây dựng mới được thành lập, chiếm 12,7% tổng số DN được thành lập mới, tăng 4,4% so với cùng kỳ. Trong số này, có 7.092 DN kinh doanh bất động sản, chiếm 5,4%, tăng 40% so với cùng kỳ.

Thị trường bất động sản cũng thu hút đáng kể các nguồn vốn đầu tư trong nước và ngoài nước. Năm 2018, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành, lĩnh vực với tổng số vốn cấp mới và tăng thêm là 25,57 tỷ USD, trong đó, lĩnh vực kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 (chỉ sau lĩnh vực công nghiệp chế biến và chế tạo) thu hút 5,94 tỷ USD, chiếm 23,2%.■ **LONG HOÀNG**

Việt Nam - Điểm sáng trên bản đồ dệt may thế giới

❒ QUỲNH ANH

Trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của cả nước năm 2018 đạt trên 244 tỷ USD có sự đóng góp đáng kể của xuất khẩu dệt may với kim ngạch 36,2 tỷ USD, tăng 16,4% so với năm 2017. Việt Nam tiếp tục nằm trong Top 3 nước xuất khẩu dệt may lớn nhất thế giới, chỉ sau Trung Quốc và Ấn Độ.

Năm 2018 là năm tăng trưởng "đột biến" của ngành dệt may *Ảnh: THÁI ANH*

Tăng trưởng ấn tượng với hai con số

So với các ngành hàng trong nước, dệt may lọt vào Top 5 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 10 tỷ USD với vị trí đứng thứ hai, bởi kim ngạch xuất khẩu chỉ đứng sau mặt hàng điện thoại và linh kiện.

Theo ông Lê Tiến Trường - Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) - năm 2018 là năm tăng trưởng "đột biến" của ngành dệt may. Bởi ở vào những năm hoàng kim 2007-2008, tăng trưởng của ngành dệt may đạt tới 34% nhưng xét về giá trị tuyệt đối chỉ đạt hơn 2 tỷ USD. Những năm gần đây, ngành dệt may tăng trưởng khoảng 10%/năm thì giá trị tuyệt đối cũng chỉ tăng từ 2,5 - 3 tỷ USD. Do đó, tăng trưởng 5 tỷ USD kim ngạch xuất khẩu của năm 2018 (tương đương 16,4%) được coi là con số đặc biệt, bằng 100% kim ngạch xuất khẩu của năm 2007.

Đó là chưa kể tới bối cảnh năm 2018 đầy biến động đối với dệt may toàn cầu do ảnh hưởng của tình hình kinh tế, chính trị thế giới, cạnh tranh giữa các nước xuất khẩu ngày càng gay gắt, chủ nghĩa bảo hộ, chiến tranh thương mại gia tăng… Kết quả này càng đáng khích lệ khi các nước xuất khẩu dệt may lớn như: Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh, Thổ Nhĩ Kỳ, Pakistan, Indonesia, Campuchia… đều không đạt kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng hai con số trong năm 2018, mà chủ yếu chỉ tăng trưởng dưới 5%, trong đó có hai nước suy giảm là Ấn Độ và Bangladesh.

Phân tích rõ hơn về các nguyên nhân giúp xuất khẩu dệt may đạt tăng trưởng cao trong năm qua, đại diện lãnh đạo Hiệp hội Dệt may Việt Nam cho biết, ngành dệt may đang có sự dịch chuyển sản xuất từ "đại công xưởng" của thế giới là Trung Quốc sang Việt Nam. Trung Quốc đang xuất 250 tỷ USD mặt hàng dệt may, cung ứng 53% lượng vải thế giới. Do đó, sự dịch chuyển sản xuất dệt may của Trung Quốc đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng của ngành dệt may Việt Nam.

Bên cạnh đó, tiêu chuẩn về lao động, môi trường, nhà xưởng… của các cơ sở sản xuất dệt may đặt tại một số nước khác không theo kịp Việt Nam nên nhà đầu tư không tiết kiệm được giá thành sản phẩm. Vì thế, số lượng khách hàng mong muốn đặt sản xuất tại Việt Nam đã tăng lên và đây là cơ hội cho Việt Nam phát triển tương đối tốt. Hơn nữa, theo số liệu thống kê, đến thời điểm này, gần 100% các DN quy mô lớn và vừa của ngành dệt may Việt Nam đã sở hữu tất cả chứng chỉ đánh giá uy tín của thế giới về tăng trưởng xanh, tiêu thụ năng lượng xanh, sản xuất xanh..., có thể đáp ứng tốt chuẩn mực của các đối tác đặt hàng.

Thêm một nguyên nhân nữa được ông Lê Tiến Trường chỉ ra là năm 2018, ngành dệt may Việt Nam đã khắc phục được tình trạng làm thêm giờ, đáp ứng đúng xu thế hiện nay là công nhân chỉ làm từ 44 - 48h/tuần, dù ngành này vẫn đang phải ứng phó với sự cạnh tranh lao động gay gắt.

2019 có khởi sắc hơn?

Để đạt được kết quả trên, ngành dệt may Việt Nam còn phải vượt qua nhiều thách thức. Trong năm 2018, Việt Nam chưa có thêm lợi thế từ việc giảm thuế theo các hiệp định thương mại tự do. Trong khi đó, tổng nhu cầu tiêu thụ dệt may của thế giới không tăng lên. Việt Nam lại là nước phá giá đồng tiền ít nhất trong số các quốc gia xuất khẩu dệt may, tăng khoảng 3%, trong khi Nhân dân tệ Trung Quốc tăng 9%, Rupial Ấn Độ tăng 15%. Như vậy, xét về mặt tỷ giá, hàng hóa Việt Nam đắt hơn hàng hóa Trung Quốc khoảng 6% và đắt hơn hàng hóa từ Ấn Độ khoảng 12%.

Cùng với đó, xuất khẩu dệt may đang chịu ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Dù đến thời điểm này vẫn chưa có sắc thuế nào đánh vào hàng dệt may nhưng cuộc chiến thương mại này đã khiến cho nhu cầu tiêu thụ dệt may trong quý IV/2018 giảm mạnh.

Trước những thành tựu tăng trưởng của 3 quý đầu năm 2018, ngành dệt may Việt Nam có thời điểm đã dự báo kim ngạch xuất khẩu cả năm có thể đạt trên 37 tỷ USD. Nhưng do tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, tốc độ tăng trưởng đã giảm trong quý IV và giảm rõ rệt nhất là ngành sợi.

Hơn nữa, xu hướng điều chỉnh tăng lãi suất của các quốc gia trên thế giới (Mỹ, châu Âu, Nhật Bản...) càng khiến cho sức cầu giảm. Vì thế, theo dự báo của lãnh đạo Hiệp hội Dệt may, ngành dệt may trong năm 2019 sẽ không bừng sáng về cầu. Dự báo của các tổ chức quốc tế cho thấy kinh tế Mỹ, Nhật, châu Âu năm 2019 đều tăng trưởng thấp hơn so với năm 2018. Dù không tăng lãi suất nhiều nhưng Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ (FED) dự báo năm 2019 lãi suất sẽ tăng 2 lần. Xu thế thắt chặt dòng tiền tại các quốc gia nhập khẩu vẫn tiếp diễn. Đồng thời, cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung sẽ còn nhiều phức tạp...

Chuyên gia ngành dệt may nhận định, lợi thế dành cho Việt Nam năm 2019 sẽ đến từ Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) với hai thị trường xuất khẩu dệt may tiềm năng là Canada (nhu cầu 20 tỷ USD/năm) và Australia (nhu cầu 40 tỷ USD/năm), bởi Việt Nam hiện mới chiếm thị phần khoảng 4-5% tại các thị trường này. Nếu kịch bản tốt, 6 tháng cuối năm 2019, sẽ có thêm thị trường EU, từ đó có thể tăng thêm khoảng 1 tỷ USD.

Trong bối cảnh này, kịch bản thuận lợi nhất được ngành dệt may Việt Nam đưa ra là giữ được các thị trường xuất khẩu chính ổn định, khi Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) đi vào hiệu lực và tận dụng tốt CPTPP, ngành dệt may Việt Nam có thể đạt kim ngạch xuất khẩu 40 tỷ USD trong năm 2019.■

Tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ đạt gần 4,4 triệu tỷ đồng

Theo Bộ Công Thương, hoạt động thương mại dịch vụ năm 2018 đạt mức tăng trưởng khá nhờ tiêu dùng trong nước tăng cao. Trong quý IV/2018, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 1,16 triệu tỷ đồng, tăng 4,4% so với quý trước và tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 873.900 tỷ đồng, tăng 4,7% và tăng 13,7%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 143.700 tỷ đồng, tăng 6,7% và tăng 11,3%; doanh thu du lịch lữ hành đạt 10.700 tỷ đồng, tăng 1,2% và tăng 7,2%; doanh thu dịch vụ khác đạt 133.200 tỷ đồng, tăng 0,6% và tăng 10%. Tính chung cả năm 2018, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 4,39 triệu tỷ đồng, tăng 11,7% so với năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá thì tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 9,4% (năm 2017 tăng 9,3%).■ **Q.ANH**

Kiến nghị tăng vốn điều lệ cho Quỹ Bảo vệ môi trường

Tại Hội nghị triển khai các nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 của ngành tài nguyên và môi trường (TN&MT) mới đây, Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà đã kiến nghị Chính phủ xem xét, bổ sung chức năng, tăng vốn điều lệ cho Quỹ Bảo vệ môi trường (BVMT) Việt Nam để thực hiện vai trò hỗ trợ phát triển Đồng bằng sông Cửu Long. Bộ trưởng còn kiến nghị Chính phủ cho phép trích nguồn thu từ khoáng sản, tài nguyên nước để phục vụ công tác điều tra cơ bản; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực để triển khai những nhiệm vụ cấp bách trong Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam; tăng tỷ lệ đầu tư từ ngân sách cho công tác BVMT tương xứng với mức tăng thu từ phí, thuế BVMT, bảo đảm đúng nguyên tắc: tiền thu được phải đầu tư trở lại để xử lý các vấn đề môi trường...■ **MINH ANH**

Năm 2019: Ngành hải quan phấn đấu thu ngân sách vượt 5% so với chỉ tiêu

Đây là nhiệm vụ quan trọng được nêu ra tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019 của Tổng cục Hải quan.

Năm 2018, do tăng trưởng kinh tế cao và kim ngạch xuất nhập khẩu tăng mạnh nên ngành hải quan đã vượt thu ngân sách hơn 31.000 tỷ đồng so với dự toán được Quốc hội giao. Cụ thể, tổng số thu thuế của toàn ngành đạt 314.907 tỷ đồng, bằng 111,27% dự toán, vượt 7,5% chỉ tiêu phấn đấu, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2017.

Dự kiến, trong năm 2019, thuế xuất nhập khẩu sẽ giảm khoảng 26.000 tỷ đồng do thực hiện các hiệp định thương mại tự do. Tuy nhiên, ngành hải quan đã đặt mục tiêu phấn đấu thu ngân sách vượt tối thiểu 5% dự toán được giao.■ **THÙY ANH**

TIN VẮN

+ Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Đề án "Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030".

+ Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Khu bến cảng Mỹ Thủy (huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị) có quy mô diện tích 685 ha, tổng mức đầu tư là 14.234 tỷ đồng.

+ Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xuất cấp 300 tấn hạt giống lúa từ nguồn dự trữ quốc gia viện trợ cho CHDCND Lào để hỗ trợ nhân dân khôi phục sản xuất sau thiên tai.

+ Dự án "Nuôi trồng thủy sản công nghệ cao Bình Phú" có quy mô 600 ha, tổng vốn đầu tư 4.000 tỷ đồng, vừa được khởi công xây dựng tại xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.■ **HÒA LÊ**

Chính sách tiền tệ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý

❒ Đ. KHOA

Tăng trưởng tín dụng phù hợp, nợ xấu giảm mạnh, kiểm soát lạm phát tốt... là những thành công nổi bật trong điều hành chính sách tiền tệ năm 2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Với những kết quả trên, ngành ngân hàng đã đạt được các mục tiêu đề ra từ đầu năm, qua đó góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý.

Năm 2018, NHNN tiếp tục đạt được những thành công nổi bật trong điều hành chính sách tiền tệ
Ảnh: ST

Tăng trưởng tín dụng 14%, nợ xấu giảm mạnh

Theo báo cáo của NHNN, năm 2018, NHNN đã thực hiện đồng bộ, linh hoạt các công cụ chính sách để ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối, góp phần kiểm soát lạm phát ở mức 3,54% (năm thứ 5 liên tiếp lạm phát được kiểm soát ở mức dưới 4%) và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế đạt 7,08% - cao nhất trong 11 năm trở lại đây. Đến cuối năm 2018, tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 12,5% so với cuối năm 2017.

Ông Phạm Thanh Hà - Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ (NHNN) - cho biết, tín dụng đến cuối năm 2018 tăng khoảng 14% so với cuối năm 2017. Cơ cấu tín dụng tiếp tục có sự điều chỉnh tích cực; trong đó, tín dụng tập trung chủ yếu vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro được kiểm soát ở mức hợp lý. Theo nhận định của Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng, kết quả tăng trưởng tín dụng trên là "rất phù hợp" với bối cảnh hiện nay khi tỷ lệ tín dụng/GDP đã tăng lên 130%. Định hướng điều hành của NHNN năm 2018 vừa đáp ứng vốn cho nền kinh tế vừa tránh rủi ro cho hệ thống. Điều này cũng thể hiện tăng trưởng kinh tế ngày càng hiệu quả.

Bên cạnh đó, việc điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và tiền tệ; tập trung điều tiết và đáp ứng kịp thời nhu cầu thanh khoản cho các tổ chức tín dụng (TCTD). Theo đó, NHNN đã điều chỉnh giảm lãi suất chào mua OMO (thị trường mở) từ 5%/năm xuống còn 4,75%/năm để góp phần giảm chi phí vốn cho TCTD. Mặt bằng lãi suất của các TCTD năm 2018 về cơ bản ổn định, lãi suất cho vay phổ biến khoảng 6 - 9%/năm đối với ngắn hạn, trung - dài hạn khoảng 9 - 11%/năm. Tỷ giá và thị trường ngoại tệ ổn định, thông suốt, NHNN tiếp tục mua được ngoại tệ bổ sung dự trữ ngoại hối.

Cùng với đó, công tác tái cơ cấu hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu được đẩy mạnh với nhiều chuyển biến tích cực. Ước tính đến cuối tháng 12/2018, toàn hệ thống các TCTD đã xử lý được 149.220 tỷ đồng nợ xấu, tỷ lệ nội bảng của hệ thống TCTD là 1,89%, giảm so với mức 2,46% cuối năm 2016 và mức 1,99% cuối năm 2017.

Trong năm 2018, ngành ngân hàng cũng là một trong những ngành chủ động đi đầu ứng dụng các thành tựu của cách mạng 4.0, qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ, gia tăng các tiện ích cho khách hàng, thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt. Thanh toán điện tử qua internet, điện thoại di động đã đạt được kết quả đáng ghi nhận, thu hút số lượng lớn khách hàng sử dụng.

Điều hành linh hoạt, hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa

Bước sang năm 2019, trên cơ sở các mục tiêu của Quốc hội, Chính phủ và đánh giá kinh tế vĩ mô, tiền tệ năm 2019, Phó Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng cho biết, NHNN tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp hài hòa với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu bình quân dưới 4%; duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, ổn định thị trường tiền tệ và ngoại hối.

Theo đó, NHNN đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2019 tương đương với năm 2018, tức khoảng 14%. Trong đó, tín dụng sẽ vẫn được tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên, đảm bảo kiểm soát rủi ro và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. NHNN tiếp tục phân bổ các chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng tới từng ngân hàng. Trong đó, TCTD thực hiện trước thời hạn các quy định về tỷ lệ an toàn vốn tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN (áp chuẩn Basel II) sẽ được ưu tiên chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng mức cao hơn.

NHNN cũng chỉ đạo các TCTD nâng cao chất lượng tín dụng; tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng của DN và người dân. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như: bất động sản, chứng khoán…; tăng cường quản lý rủi ro đối với các dự án xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), xây dựng - chuyển giao (BT) giao thông, tín dụng tiêu dùng. Hoạt động cho vay bằng ngoại tệ được kiểm soát và có lộ trình phù hợp giảm dần.

Trong công tác tái cơ cấu hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu, NHNN xác định mục tiêu tiếp tục triển khai và giám sát chặt chẽ việc thực hiện cơ cấu lại các TCTD gắn với xử lý nợ xấu; đồng thời, kiểm soát và nâng cao chất lượng tín dụng gắn với tăng cường xử lý nợ xấu theo nguyên tắc thị trường; hoàn thiện hành lang pháp lý hỗ trợ xử lý nợ xấu và cơ cấu lại các TCTD. Việc xử lý nợ xấu phải gắn với việc triển khai các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tối đa nợ xấu mới phát sinh và nâng cao chất lượng tín dụng của các TCTD; phát huy vai trò của Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam (VAMC) trong việc xử lý nợ xấu để bảo đảm duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn, bền vững...■

Doanh nghiệp siêu nhỏ không bắt buộc phải lập báo cáo tài chính

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 132/2018/TT-BTC hướng dẫn chế độ kế toán cho DN siêu nhỏ. Theo đó, DN chỉ cần thực hiện các báo cáo theo quy định của pháp luật thuế. Thông tư 132 cũng quy định, DN siêu nhỏ nộp thuế thu nhập DN tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, nếu lựa chọn áp dụng chế độ kế toán quy định tại Chương II Thông tư này để phục vụ cho nhu cầu quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của DN thì vẫn lập báo cáo tài chính theo quy định. Báo cáo tài chính được lập không phải nộp cho cơ quan thuế mà được bảo quản, lưu trữ theo quy định và sử dụng tại DN để phục vụ cho việc thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền…

Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2019, áp dụng cho năm tài chính bắt đầu hoặc sau ngày 01/4/2019.■ **THÙY ANH**

Năm 2018, SCIC nộp NSNN trên 6.990 tỷ đồng

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) cho biết, năm 2018, tổng doanh thu của SCIC ước đạt 12.582 tỷ đồng, đạt 159% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế ước đạt 9.467 tỷ đồng, đạt 153% kế hoạch, tương ứng với 142% thực hiện năm trước; lợi nhuận sau thuế ước đạt 8.253 tỷ đồng, đạt 152% kế hoạch và tương ứng với 130% so với cùng kỳ năm 2017. Năm 2018, SCIC dự kiến nộp NSNN từ thuế thu nhập DN và lợi nhuận sau thuế trên 6.990 tỷ đồng, đạt 154% so với kế hoạch. Ngoài ra, chênh lệch từ bán vốn các DN lớn không được hạch toán doanh thu mà nộp trực tiếp vào Quỹ Hỗ trợ sắp xếp phát triển DN là 2.185 tỷ đồng.■ **MINH ANH**

Năm 2018, lợi nhuận trước thuế của TPBank đạt 2.258 tỷ đồng

Theo Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TPBank), kết thúc năm 2018, TPBank đạt lợi nhuận trước thuế 2.258 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi so với năm 2017 và vượt mục tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Như vậy, so với cuối năm 2015 - thời điểm sau tái cơ cấu thành công và bắt đầu có lãi, chỉ sau 3 năm, quy mô lợi nhuận của TPBank đã tăng trưởng gấp gần 4 lần, từ 625 tỷ đồng lên 2.258 tỷ đồng.

Tính đến cuối năm 2018, tổng tài sản của TPBank đạt hơn 136.000 tỷ đồng, tăng hơn 12.000 tỷ đồng; vốn chủ sở hữu đạt trên 10.500 tỷ đồng, đảm bảo hệ số CAR theo chuẩn mới Basel II. Tổng vốn huy động đạt hơn 118.000 tỷ đồng; tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức xấp xỉ 1%, thấp hơn nhiều so với kế hoạch dưới 2% đề ra đầu năm.■ **ĐĂNG KHOA**

Doanh nghiệp lạc quan về tình hình kinh doanh quý I/2019

Kết quả điều tra xu hướng kinh doanh của các DN ngành công nghiệp chế biến, chế tạo trong quý IV/2018 cho thấy: Có 44,7% số DN đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý IV năm nay tốt hơn quý trước; 16,9% số DN đánh giá gặp khó khăn và 38,4% số DN cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh ổn định. Có 58,7% số DN cho rằng khả năng cạnh tranh của hàng hóa trong nước là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất. Dự kiến quý I/2019 so với quý IV/2018, có 47,3% số DN đánh giá xu hướng sẽ tốt lên; 14,9% số DN dự báo khó khăn hơn và 37,8% số DN cho rằng tình hình sản xuất kinh doanh sẽ ổn định. Trong đó, khu vực DN FDI lạc quan nhất khi có tới 88,3% số DN dự báo tình hình sản xuất kinh doanh quý I/2019 tốt hơn và giữ ổn định so với quý IV/2018; tỷ lệ này ở khu vực DNNN và ngoài nhà nước lần lượt là 83,2% và 84%.■ **H.THOAN**

ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP:

Doanh nghiệp vẫn gặp khó bởi cơ chế, chính sách

❒ LÊ HÒA

Năm 2018, nhiều doanh nghiệp (DN), tập đoàn trong nước đã quan tâm tìm hiểu và đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, đặc biệt là các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tuy nhiên, so với tiềm năng và tỷ trọng ngành nông nghiệp trong nền kinh tế, số lượng DN đầu tư vào lĩnh vực này còn khiêm tốn, quy mô của các DN nông nghiệp còn hạn chế.

Theo các chuyên gia, cơ chế, chính sách cần tiếp tục được hoàn thiện để tạo điều kiện thu hút DN đầu tư vào nông nghiệp *Ảnh: TS*

Tỷ trọng doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp rất thấp

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), năm 2018, số DN trong lĩnh vực nông nghiệp thành lập mới là 2.200 DN, tăng 12,3% so với năm 2017. Tổng số DN nông nghiệp hiện nay là 9.235 DN, cao nhất từ trước đến nay. Đáng chú ý, nông - lâm - thủy sản là 1 trong 2 lĩnh vực có số lượng DN quay lại hoạt động cao hơn so với số DN đăng ký tạm ngừng hoạt động. Bên cạnh sự đầu tư, phát triển của các DN nhỏ và vừa, một số tập đoàn, DN lớn đã đẩy mạnh đầu tư vào nông nghiệp, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Cùng với tác động của nhiều chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản, công nghiệp phụ trợ đã từng bước nâng cao năng lực. Năm 2018, đã có 16 nhà máy chế biến rau quả, thịt lợn, gia cầm hiện đại với tổng mức đầu tư khoảng 8.700 tỷ đồng được khởi công và đưa vào hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng, mẫu mã và đa dạng các mặt hàng nông - lâm - thủy sản.

Mặc dù DN tăng lên nhưng con số này vẫn còn chiếm tỷ trọng rất nhỏ (chiếm hơn 1%) trong tổng số các DN cả nước; có tới hơn 95% số DN nông nghiệp có quy mô nhỏ và vừa đang là thách thức lớn trong nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển liên kết sản xuất theo chuỗi sản phẩm nông nghiệp. Bên cạnh đó, trình độ áp dụng khoa học công nghệ của các DN nông nghiệp còn thấp. Theo báo cáo của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, có tới 75% DN đang sử dụng máy móc hết khấu hao; các DN trong nước, đặc biệt là khu vực DN nhỏ và vừa, DN siêu nhỏ vẫn loay hoay không thể thoát ra được những máy móc có công nghệ lạc hậu hai - ba thế hệ. Mối liên kết giữa DN và nông dân hay các tổ chức đại diện cho nông dân thiếu bền vững, chưa gắn kết được lợi ích và trách nhiệm của các bên với nhau.

Bí thư Tỉnh ủy tỉnh An Giang Võ Thị Ánh Xuân thừa nhận, sức hút để DN bỏ vốn đầu tư vào nông nghiệp còn kém. Nguyên nhân đầu tiên là vấn đề tiếp cận đất đai phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tiếp đó là cơ chế pháp lý trong mối quan hệ giữa DN với nông dân; lãi suất hỗ trợ đầu tư còn nhiều khó khăn, thị trường đất nông nghiệp vẫn còn nhiều rào cản, điều kiện kinh doanh hay thủ tục kiểm tra chuyên ngành vẫn gây khó cho DN. Điều này cản trở sản xuất lớn, thu hút DN đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

Chính sách thuận lợi là động lực cho doanh nghiệp

Phản ánh những khó khăn khi đầu tư vào nông nghiệp, đại diện Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Tiền phong Thừa Thiên - Huế cho rằng, sản xuất kinh doanh nông nghiệp nói chung, lâm nghiệp nói riêng chịu nhiều rủi ro do thiên tai, dịch bệnh; sản xuất kinh doanh lâm nghiệp chu kỳ dài, rủi ro càng lớn hơn, vòng quay tiền vốn chậm (rủi ro về vốn), do đó, hiệu quả sẽ không cao so với ngành nghề kinh doanh thông thường. Mặt khác, đất đai cho phát triển sản xuất biến động, xu hướng giảm, quy hoạch thay đổi do nhu cầu phát triển của xã hội; yêu cầu quản trị DN ngày càng cao, hiệu quả kinh doanh của DN năm sau phải cao hơn năm trước để đảm bảo phát triển, từ đó dẫn đến việc trồng rừng, kinh doanh rừng chu kỳ dài gặp không ít thách thức.

Anh Nguyễn Ngọc Dũng - một doanh nhân có ý định khởi nghiệp trong ngành trồng rau củ quả, cũng gặp khó khăn khi tiếp cận các thủ tục về vốn và đất đai. Theo anh Dũng, đầu tư vào nông nghiệp là sẽ đối diện nhiều rủi ro, khi mà năng suất phụ thuộc nhiều vào thời tiết, khí hậu, đất đai. Khi quyết định đầu tư vào lĩnh vực này, DN phải tự nghiên cứu, tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm. Trong các khâu sản xuất, tiêu thụ, DN đều phải tự liên kết, tìm đầu ra cho sản phẩm, hầu như các chính sách hỗ trợ cho DN đầu tư vào nông nghiệp chưa nhiều.

Với thực trạng đó, nhiều ý kiến cho rằng, cơ chế, chính sách thu hút DN đầu tư vào nông nghiệp cần mạnh mẽ hơn, bởi đây là con đường tất yếu cho ngành nông nghiệp hướng tới phát triển bền vững. Nếu không thu hút DN đầu tư, tạo chuỗi liên kết giá trị thì sản xuất nông nghiệp sẽ tiếp tục bấp bênh, không bền vững. Hơn nữa, để ngành nông nghiệp tăng tốc, bứt phá, thể chế, chính sách cần tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho DN cạnh tranh bình đẳng, thúc đẩy phát triển.

Tại Hội nghị trực tuyến tổng kết ngành nông nghiệp năm 2018 và triển khai kế hoạch năm 2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đặt mục tiêu, phấn đấu trong 10 năm nữa, Việt Nam lọt vào nhóm 15 quốc gia có nền nông nghiệp phát triển nhất, riêng lĩnh vực chế biến nông sản, phải vào Top 10 của thế giới; trở thành trung tâm chế biến, xuất khẩu đồ gỗ, lâm sản hàng đầu thế giới. Muốn làm được vậy, một trong những giải pháp là phải phát huy vai trò của DN, hiệp hội, ngành hàng mạnh mẽ hơn để đưa các DN đầu tư vào nông nghiệp. Chính phủ, các Bộ, ngành sẽ phối hợp với Bộ NN&PTNT để gỡ nút thắt cho nông nghiệp phát triển.■

Khách hàng được thỏa thuận lãi suất khi vay có bảo lãnh của Quỹ Bảo lãnh tín dụng

Đây là một trong những nội dung đáng chú ý tại Thông tư số 45/2018/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về hướng dẫn các tổ chức tín dụng (TCTD) trong cho vay có bảo lãnh của Quỹ Bảo lãnh tín dụng (BLTD) theo quy định tại Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ BLTD cho DN nhỏ và vừa.

Theo đó, TCTD xem xét, thẩm định, quyết định cho vay bằng đồng Việt Nam đối với các dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh của khách hàng được Quỹ BLTD bảo lãnh nghĩa vụ trả nợ gốc, trả lãi, trả nợ gốc và nợ lãi khoản vay theo quy định và tự chịu trách nhiệm về quyết định cho vay của mình. Bên cho vay và khách hàng thỏa thuận mức lãi suất cho vay đối với các khoản vay ngắn, trung, dài hạn của khách hàng có bảo lãnh của Quỹ BLTD, đảm bảo lãi suất cho vay không cao hơn lãi suất cho vay cùng kỳ hạn, cùng ngành, lĩnh vực của bên cho vay, phù hợp với quy định của NHNN và quy định của pháp luật có liên quan.■ **N. HỒNG**

Hơn 127 tỷ đồng vốn trái phiếu chính phủ đầu tư Dự án Cao tốc Bắc - Nam phía Đông

Thủ tướng Chính phủ vừa quyết định giao kế hoạch đầu tư vốn trái phiếu chính phủ (TPCP) năm 2018 (đợt 4) 127,131 tỷ đồng cho công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án thành phần thuộc Dự án Cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020. Định kỳ hằng tháng, quý và cả năm, Bộ Giao thông vận tải báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin về các dự án đầu tư nguồn vốn TPCP do Bộ quản lý. Trường hợp phát hiện các thông tin không chính xác, Bộ này phải kịp thời gửi báo cáo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ.■ **LÊ HÒA**

PVN hoàn thành vượt mức kế hoạch 2018

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) cho biết, tổng doanh thu toàn Tập đoàn năm 2018 đạt 626.800 tỷ đồng, vượt 96.000 tỷ đồng (vượt 18%) kế hoạch năm, tăng 26% so với năm 2017.

Nộp NSNN toàn Tập đoàn năm 2018 đạt 121.300 tỷ đồng, vượt 47.500 tỷ đồng, vượt 64,3% kế hoạch năm, tăng 24% so với năm 2017. Bên cạnh các chỉ tiêu tài chính, trong năm qua, PVN cũng đã hoàn thành vượt kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh. Gia tăng trữ lượng dầu khí đạt 12 triệu tấn quy dầu, vượt 2 triệu tấn so với mức kế hoạch năm là 10 triệu tấn quy dầu. Tổng sản lượng khai thác đạt 23,98 triệu tấn quy dầu, vượt 1,14 triệu tấn quy dầu (vượt 5%) kế hoạch năm. Trong đó, khai thác dầu thô đạt 13,97 triệu tấn, vượt 735.000 tấn (vượt 5,6%) kế hoạch năm, khai thác khí đạt 10,01 tỷ m^3, vượt 410 triệu m^3 (vượt 4,3%) kế hoạch năm. Sản xuất đạm hoàn thành kế hoạch cả năm trước 18 ngày, đạt 1,63 triệu tấn, vượt 88.000 tấn…■ **QUỲNH ANH**

TIN VẮN

- Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ vừa đề nghị các cơ quan liên quan bằng mọi biện pháp về hình sự, kinh tế phải đẩy lùi tín dụng đen và chiếm lĩnh được thị trường tín dụng nông thôn trong năm 2019.

- Theo Ngân hàng Nhà nước, Tết Nguyên đán 2019, lần đầu tiên sẽ không đưa ra loại tiền 10.000 đồng mới in vào lưu thông, nhưng sẽ bảo đảm cung ứng đủ các loại tiền đủ tiêu chuẩn.

- Tập đoàn Than - Khoáng sản đặt mục tiêu trong năm 2019, sản lượng than nguyên khai sản xuất đạt 40 triệu tấn, than tiêu thụ đạt 42 triệu tấn; doanh thu toàn Tập đoàn phấn đấu đạt 128.000 tỷ đồng.

- Theo Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC), năm 2018, tổng giá trị doanh thu ghi nhận từ công tác bán vốn tại DN là 7.693 tỷ đồng, chênh lệch bán vốn là 5.706 tỷ đồng trên giá vốn là 2.617 tỷ đồng.■

HOÀNG LONG

Tin tức

Toán học Việt Nam xếp thứ 32 trên thế giới về công bố ISI

Theo thống kê, nghiên cứu của nhóm Trắc lượng khoa học Việt Nam về kết quả công bố quốc tế trên các Tạp chí ISI (tạp chí quốc tế có uy tín về nghiên cứu khoa học), năm 2018, ngành toán Việt Nam dẫn đầu các nước ASEAN, bỏ xa nước thứ 2 là Singapore với 196 bài.

Theo đó, tính đến tháng 10/2018, ngành toán Việt Nam có 304 bài đăng trên ISI, xếp thứ 32 trên thế giới, vượt Singapore 11 bậc. Năm 2017, Việt Nam xếp thứ 31 trên thế giới với 368 bài, trong khi Singapore xếp thứ 46 với 190 bài.■ **LỘC NGUYỄN**

Sơn Đoòng vào Top 5 "Điểm đến đáng mơ ước" năm 2019

Trong danh sách 5 điểm đến du lịch đáng mơ ước nhất toàn cầu năm 2019 do Lonely Planet - Tạp chí uy tín về hướng dẫn và cung cấp thông tin cho du khách bình chọn, hang Sơn Đoòng (tỉnh Quảng Bình) xếp thứ ba.

Đại diện Sở Du lịch Quảng Bình xác nhận thông tin này và cho biết thời gian tới, ngành du lịch tỉnh sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt quảng bá, hướng dẫn trải nghiệm điểm đến cho du khách; đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ, xứng đáng là điểm đến mơ ước của du khách trong năm 2019.■ **PHỐ HIẾN**

Hơn 13,2 triệu sổ bảo hiểm xã hội đã được bàn giao cho người lao động

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, tính đến hết năm 2018, cả nước đã rà soát, bàn giao được 13,23 triệu sổ BHXH cho người lao động đang tham gia BHXH, đạt 99,48% trên tổng số lao động đang tham gia đã có sổ BHXH. Trong đó, cơ quan BHXH bàn giao trực tiếp 7,05 triệu sổ; bàn giao qua hệ thống bưu điện 6,2 triệu sổ. Toàn bộ sổ BHXH đã bàn giao cho người lao động được BHXH các tỉnh, thành phố bổ sung, hoàn thiện dữ liệu quá trình đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp trên phần mềm và quản lý tập trung thống nhất tại BHXH Việt Nam, phục vụ cho công tác khai thác, quản lý và giải quyết chế độ cho người lao động.

Bên cạnh đó, hết năm 2018, cả nước cũng đã hoàn thành xong việc đổi Thẻ Bảo hiểm y tế theo mã số BHXH, đạt 99% trên tổng số người đã tham gia có mã số BHXH.■ **N. HỒNG**

TIN VẮN

- Thủ tướng Chính phủ vừa quyết định công nhận bảo vật quốc gia (đợt 7, năm 2018) cho 22 hiện vật, nhóm hiện vật. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương nơi có bảo vật quốc gia thực hiện việc quản lý đối với bảo vật theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

- Năm 2018, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam đã huy động khoảng 100 tỷ đồng và hỗ trợ cho gần 105.000 lượt trẻ em qua các hoạt động như: khám sàng lọc bệnh tật; phẫu thuật tim bẩm sinh; xây dựng trường học, nhà nội trú…■

L.NGUYỄN

Ba yếu tố then chốt để cải thiện năng suất lao động

❒ **PHỐ HIẾN**

Theo thống kê về tình hình năng suất lao động (NSLĐ) của Việt Nam vừa được công bố mới đây, điệp khúc NSLĐ tăng đều, nhưng vẫn kém xa so với các nước trong khu vực ASEAN tiếp tục lặp lại. Đã đến lúc cần có sự đột phá để cải thiện tình trạng này, trong bối cảnh ảnh hưởng từ cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 có thể làm rộng thêm khoảng cách giữa Việt Nam với các nước.

Năng suất lao động tăng nhưng vẫn kém xa nhiều nước ASEAN

Thống kê cho thấy, NSLĐ của Việt Nam thời gian qua có sự cải thiện đáng kể theo hướng tăng đều qua các năm. Tính chung giai đoạn 2008-2018, NSLĐ của Việt Nam tăng trung bình 4%/năm, cao hơn so với mức tăng bình quân của các nước nhóm trên như: Singapore, Malaysia, Thái Lan... Tuy nhiên, chênh lệch về mức NSLĐ giữa Việt Nam với các nước vẫn tiếp tục gia tăng.

Tại nhiều diễn đàn, hội nghị bàn về thực trạng và giải pháp nâng cao NSLĐ, các chuyên gia đều bày tỏ lo ngại về tình trạng NSLĐ tăng nhưng vẫn ở mức thấp và những thách thức tăng NSLĐ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

Tại một diễn đàn bàn về NSLĐ diễn ra cuối tháng 12/2018 vừa qua, Viện trưởng Viện Năng suất Việt Nam Nguyễn Anh Tuấn cho rằng, nếu so với những nước nhóm trên, Việt Nam đang rút ngắn khoảng cách đi một chút. Với nhóm nước như Lào, Campuchia, trước đây, NSLĐ của các nước này thấp hơn NSLĐ của Việt Nam nhưng nay khoảng cách này đang thu hẹp nhanh. Theo ông Tuấn, nguyên nhân trước tiên phải xét đến DN, bởi đây là đối tượng đóng góp chính cho vấn đề cải thiện NSLĐ. DN Việt Nam chưa tham gia sâu trong chuỗi cung ứng toàn cầu, vì thế chưa tận dụng được tính lan toả của tri thức, công nghệ và NSLĐ từ các công ty, tập đoàn xuyên quốc gia vào DN trong nước. Bên cạnh đó, cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm, hơn 40% lao động còn làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp với phương thức canh tác thô sơ. Ở khía cạnh quản lý nhà nước, việc quản lý, thực thi không tốt gây nên sự lãng phí nguồn lực, trong khi chưa tạo được sản phẩm cho xã hội, chưa tạo môi trường tốt cho DN phát triển.

Xét ở góc độ nội tại từng lĩnh vực, TS. Nguyễn Đức Thành - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách thuộc Đại học Kinh tế (Đại học Quốc gia Hà Nội) - cho rằng, có quá nhiều điểm yếu làm cản trở tốc độ tăng NSLĐ. Đó là: máy móc, thiết bị và quy trình công nghệ sản xuất lạc hậu; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chủ yếu là hoạt động sơ chế, gia công có hàm lượng giá trị tăng thêm, kết tinh trong sản phẩm rất thấp; lực lượng lao động qua đào tạo thấp...

Tập trung đào tạo nghề để bổ sung đội ngũ lao động chất lượng cao *Ảnh: NGUYỄN VĂN*

Tập trung đầu tư nguồn nhân lực, công nghệ và vốn

Nhìn nhận thẳng thắn thực trạng NSLĐ thời gian qua, nhiều chuyên gia cũng cho rằng, để cải thiện năng suất, Việt Nam cần tập trung đầu tư vào 3 yếu tố: con người, khoa học công nghệ và vốn.

Theo TS. Vũ Xuân Hùng (Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp), để tăng NSLĐ, việc cấp bách là phải giảm nhanh số lao động giản đơn theo hướng tinh gọn để gia tăng nhanh lao động có trình độ, tay nghề phù hợp với nhu cầu xã hội. Để khắc phục điểm yếu về lao động, không còn cách nào khác là phải tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng cho lao động giản đơn vừa để đáp ứng tốt nhu cầu thiết yếu trong sản xuất, vừa là cơ sở để mỗi lao động tự khẳng định mình, đồng thời tận dụng tối đa cơ hội mà cách mạng công nghệ số tạo ra.

Trong khi đó, PGS,TS. Vũ Quang Thọ - Viện trưởng Viện Công nhân và Công đoàn (Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) - khuyến nghị, cần tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của toàn xã hội, các cơ quan, DN, người lao động về bản chất, nội dung và yêu cầu của Cách mạng công nghiệp 4.0 và tác động của nó đến nền kinh tế nói chung và thị trường lao động nói riêng. "Người lao động cần phải biết về cách mạng công nghiệp và nguy cơ bị đào thải, bị máy móc làm thay nếu không học tập, nâng cao hiểu biết công nghệ" - ông Thọ cho biết.

Đề cập đến vấn đề vốn vay cho DN, đặc biệt là DN siêu nhỏ, nhỏ và vừa, TS. Nguyễn Đức Thành cho rằng, đây chính là nút thắt cản trở cơ hội mở rộng quy mô sản xuất cũng như tăng NSLĐ của DN. Nhiều DN có nhu cầu tìm hiểu, ứng dụng công nghệ, mở rộng sản xuất, tuy nhiên, khi tiếp cận nguồn vốn từ ngân hàng, họ đều bị từ chối. Lý do là DN không có tài sản đảm bảo hoặc thời gian thành lập ngắn nên không đáp ứng đủ điều kiện vay vốn...

Từ những hạn chế trên, nhiều chuyên gia cho rằng, những vấn đề cốt lõi của nền kinh tế liên quan trực tiếp đến tăng NSLĐ cần phải sớm được giải quyết triệt để, tránh nguy cơ Việt Nam bị tụt hậu so với thế giới.■

Xuất khẩu lao động tăng kỷ lục, nhưng chưa thực sự đột phá

Năm 2018, ước tính có hơn 140.000 lao động Việt Nam đã được đưa đi làm việc ở nước ngoài, tăng 7% so với năm 2017 và là mức cao kỷ lục về xuất khẩu lao động (XKLĐ). Tuy nhiên, khách quan đánh giá, XKLĐ của nước ta vẫn đang đối mặt với không ít thách thức và chưa có nhiều đột phá.

Năm qua, Nhật Bản lần đầu tiên vượt Đài Loan để trở thành thị trường tiếp nhận nhiều lao động Việt Nam nhất, với hơn 67.000 lao động; Đài Loan xếp thứ hai với 65.000 lao động; kế đến là Hàn Quốc tiếp nhận hơn 6.000 lao động… Như vậy, các thị trường tiếp nhận lớn lao động Việt Nam vẫn tập trung chủ yếu ở khu vực Đông Bắc Á và thị trường châu Âu vẫn là đích đến xa vời của người lao động.

Mặt khác, chất lượng nguồn lao động chưa cao; số lao động đi làm việc ở nước ngoài vẫn chủ yếu là lao động phổ thông; người lao động hạn chế về trình độ ngoại ngữ... Nguyên nhân một phần là do các DN XKLĐ ít quan tâm đến vấn đề chất lượng, không có các định hướng, đào tạo ngoại ngữ và nghề nghiệp một cách bài bản.

Đáng lưu ý, tình trạng XKLĐ "chui" cũng diễn ra phức tạp, gây tác động xấu đến các thị trường tiếp nhận lao động. Điển hình là vụ việc đoàn khách 152 người Việt Nam "biến mất" bí ẩn khi đến Đài Loan được đánh giá là hành vi lợi dụng chính sách nới lỏng visa du lịch để tổ chức đưa người đi lao động trái phép, sẽ gây ảnh hưởng đến thị trường XKLĐ lớn nhất, nhì của Việt Nam.

Cùng với đó, tình trạng lao động khi hết hạn hợp đồng bỏ trốn, ở lại bất hợp pháp tại một số nước cũng chưa có dấu hiệu giảm, đặc biệt là tại Hàn Quốc - thị trường mang lại mức thu nhập cao cho người lao động nhưng rất coi trọng tính kỷ luật. Xuất phát từ thực trạng trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) đang đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1465/QĐ-TTg về việc thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc. Đại diện Bộ LĐ-TB&XH cho biết, tính đến ngày 30/5/2018, đã có 26.049 người lao động thực hiện ký quỹ với tổng số tiền 2.604,9 tỷ đồng. Việc ký quỹ nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người lao động, giảm tình trạng lao động bỏ hợp đồng hoặc hết hạn hợp đồng, trốn ở lại cư trú và làm việc bất hợp pháp tại đây.■

NGUYỄN LỘC

Tin tức

Ấn Độ: CAG dự kiến đệ trình 5 báo cáo kiểm toán lên Quốc hội

Ngày 07/1, Cơ quan Tổng Kiểm soát và Kiểm toán Ấn Độ (CAG) cho biết, CAG sẽ đệ trình 5 báo cáo kiểm toán lên Quốc hội nước này, bao gồm Báo cáo kiểm toán tuân thủ về Luật Trách nhiệm tài khóa và Quản lý ngân sách (FRBM), công nghệ thông tin, chương trình thủy lợi, nhân sự tại Tổng công ty Đường sắt Ấn Độ và hoạt động của các cảng nội địa (ICD). Các báo cáo kiểm toán này sẽ được đệ trình chậm nhất là vào tháng 9/2019.■ *(Theo Times of India)*

Malaysia: NAD đưa ra 298 khuyến nghị nhằm cải thiện lĩnh vực công

KTNN Malaysia (NAD) vừa qua cho biết, Cơ quan này đã trình lên Quốc hội bản Báo cáo của Tổng Kiểm toán Nhà nước Malaysia giai đoạn 2 năm 2017 vào hôm 03/12/2018, trong đó đưa ra 298 khuyến nghị nhằm cải thiện những thiếu sót trong lĩnh vực công. Trong số đó, có 83 khuyến nghị liên quan đến các hoạt động do các bộ, ngành liên bang thực hiện; 42 hoạt động liên quan đến quản lý các DNNN và 173 khuyến nghị liên quan đến công tác quản lý các cơ quan Chính phủ. Trong năm 2017, NAD đã kiểm toán tổng số 148 báo cáo tài chính.■

(Theo Malay Mail)

EU: Dự kiến tiến hành kiểm toán Agrofert

Ngày 04/01/2019, Liên minh châu Âu (EU) đang chuẩn bị kiểm toán Công ty đa ngành Agrofert thuộc sở hữu của Thứ trưởng Cộng hòa Séc Andrej Babis trước những nghi ngờ dính líu đến xung đột lợi ích của ông với Agrofert. Theo đó, EU sẽ kiểm tra các sổ sách, chứng từ của Agrofert trong 6 năm qua và xem xét xem liệu có sự xung đột lợi ích ở Agrofert.■

(Theo European Interest)

Tin vắn

▸▸▸ Cơ quan Dịch vụ giám sát tài chính Hàn Quốc (FSS) sẽ khởi động cuộc kiểm toán toàn diện vào đầu tháng 3/2019, trước mắt sẽ nhắm tới các công ty bảo hiểm quốc gia như Samsung Life.■ *(Theo Korea Times)*

▸▸▸ Ủy ban Cạnh tranh Philippines (PCC) vừa qua đã lựa chọn Hãng kiểm toán Smith & Williamson của Anh để giám sát các hoạt động của Grab tại nước này.■

(Theo Philippines News Agency)

TRÚC LINH

THỔ NHĨ KỲ:

NWTF thiếu minh bạch trong sử dụng công quỹ quản lý động vật hoang dã

❒ NGỌC QUỲNH

Tòa Kiểm toán Thổ Nhĩ Kỳ (TCA) vừa qua đã công bố những phát hiện từ cuộc kiểm toán đặc biệt đối với nguồn động vật hoang dã và hoạt động của Cơ quan Quản lý động vật hoang dã (NWTF) nước này trong giai đoạn tài chính 2015-2017. Theo đó, TCA đã chỉ ra 11 phát hiện liên quan đến sai phạm trong sử dụng tài chính công, đồng thời đưa ra một loạt các khuyến nghị cho Ban Lãnh đạo NWTF nhằm nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình của Tổ chức.

Kết quả kiểm toán cho thấy, NWTF sử dụng các khoản công quỹ quản lý động vật hoang dã trái quy định, gây lãng phí *Ảnh: ST*

Chi tiêu ngân sách lãng phí, bừa bãi

Trong số các phát hiện được công bố, TCA đặc biệt chỉ trích những sai phạm liên quan đến việc quản lý và sử dụng công quỹ như: NWTF đã chuyển hơn 1 triệu USD giữa các quỹ trái với quy định của luật pháp nhà nước; sử dụng ngân sách thu được từ hoạt động từ thiện gây quỹ nhằm thúc đẩy giáo dục động vật hoang dã và bảo tồn vùng đất ngập nước để lách luật, sử dụng cho các khoản chi tiêu mua sắm trái phép, trong đó có nhiều giao dịch mua sắm cá nhân, trợ cấp tiền lương vượt trội cho Giám đốc Điều hành của Tổ chức;…

Bên cạnh đó, TCA cũng chỉ trích những lãng phí trong chi tiêu ngân sách. Cụ thể, hơn 20.000 USD đã được chi cho thẻ ghi nợ trả trước cho các tình nguyện viên trong chương trình giáo dục săn bắn của NWTF, điều này hoàn toàn vi phạm luật pháp Chính phủ; hàng nghìn USD được chi cho các bữa ăn của nhân viên, chủ sở hữu đất đai và tình nguyện viên NWTF trong một số bữa tiệc trao giải của Tổ chức; từ năm 2015-2017, NWTF đã tạm ứng hơn 70.000 USD cho một công ty tiếp thị và quảng cáo bên ngoài mà không có chứng từ hỗ trợ đi kèm, có nghĩa là thực hiện thanh toán cho những dịch vụ không tồn tại… Bên cạnh đó, NWTF còn thiếu minh bạch trong duy trì, lưu giữ sổ sách liên quan đến việc quản lý các đơn xin cấp phép của Tổ chức. Được biết, trong năm tài chính 2017, NWTF đã tiếp nhận hơn 70 triệu USD tiền tài trợ, 57% doanh thu của Tổ chức đến từ việc cấp giấy phép đăng ký săn bắn và 35% đến từ tiền thuế của người dân thông qua các khoản tài trợ.

Cải thiện tính minh bạch và nâng cao trách nhiệm giải trình

TCA khuyến nghị Ban Lãnh đạo NWTF cần thực hiện đủ các chính sách và quy trình nhằm đảm bảo việc tuân thủ quy định nội bộ và quy định của Nhà nước, đồng thời tiến hành hoàn trả các khoản phí bị chi dùng sai mục đích. Chủ tịch TCA Seyit Ahmet Bas nhấn mạnh: "Hoạt động của chúng tôi là nhằm đảm bảo tất cả các nguồn công quỹ phải được chi dùng tuân thủ theo luật pháp nhà nước, đảm bảo các nguồn lực công được bảo vệ, định giá, hạch toán chính xác và được sử dụng hiệu quả để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Tôi hy vọng Ban Lãnh đạo NWTF sẽ đưa ra những biện pháp phù hợp nhằm cải thiện tính minh bạch và nâng cao trách nhiệm giải trình trong tương lai".

Phản hồi lại những kết quả của cuộc kiểm toán, đại diện lãnh đạo NWTF cho biết, trong nhiều năm qua, NWTF luôn nỗ lực thực hiện sứ mệnh bảo tồn và phát triển nguồn động vật hoang dã và quản lý cấp phép cho các hoạt động săn bắn, đánh bắt liên quan đến động vật hoang dã của Thổ Nhĩ Kỳ. Ban Lãnh đạo NWTF cam kết sẽ xem xét các phát hiện và khuyến nghị chung từ cuộc kiểm toán này một cách nghiêm túc, đồng thời khẳng định sẽ thay đổi văn hóa tổ chức và cam kết cải thiện tính minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý và sử dụng ngân sách công bằng nhiều biện pháp nghiêm khắc.

Trong thời gian qua, Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ ngày càng có nhiều động thái thể hiện sự quan tâm tới các vấn đề sinh thái, đặc biệt liên quan tới hoạt động bảo tồn động vật hoang dã và bảo vệ môi trường. Bên cạnh những cuộc kiểm toán thường niên bắt buộc đối với các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực này, trong thời gian qua, Quốc hội Thổ Nhĩ kỳ cũng thông qua nhiều dự thảo luật như: Dự thảo Luật Bảo tồn hệ sinh thái, Dự thảo Cấm sử dụng túi nilon dùng một lần,… Các dự thảo luật này đã được đông đảo người dân, các đảng phái chính trị ủng hộ cũng như nhận được nhiều lời ca ngợi từ các nhà hoạt động môi trường.■

(Theo Daily Times và State Journal)

HOA KỲ:

Chi sai mục đích hàng tỷ USD cho bảo hiểm y tế

Tháng 12 vừa qua, Văn phòng Tổng Thanh tra (OIG) Bộ Y tế và Dịch vụ nhân sinh Hoa Kỳ đã công bố một báo cáo và chỉ ra rằng, trong 5 năm (từ 2010-2015), Chương trình Y tế công Medicaid của Chính phủ đã chi trả trái quy định 2,6 tỷ USD, trong đó, 1,6 tỷ USD cho đến nay vẫn chưa được thu hồi.

OIG là cơ quan có trách nhiệm giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách đối với hơn 300 chương trình của Bộ Y tế Hoa Kỳ nhằm phòng, chống lãng phí, gian lận và lạm dụng ngân sách, đảm bảo lợi ích của công chúng.

Trong 5 năm qua, OIG đã tiến hành hàng trăm cuộc kiểm toán nhằm làm rõ công tác quản lý, sử dụng ngân sách, qua đó phát hiện nhiều khoản thanh toán sai quy định. Một trong những vụ việc phát hiện có sai phạm là Chương trình Medicare (bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, người khuyết tật, bệnh nhân hiểm nghèo) và Chương trình Medicaid (bảo hiểm y tế cho người có thu nhập thấp, người khuyết tật, trẻ em) của Chính phủ. OIG cũng đã làm việc tích cực với các Trung tâm Dịch vụ Medicaid và Medicare (CMS) để phát hiện, vạch trần vô số khoản chi sai, các khoản tiền bị biển thủ từ ngân sách và khuyến nghị các biện pháp nhằm thu hồi cho ngân sách.

Tuy nhiên, OIG cho rằng, Chính phủ chưa thực sự có những biện pháp hiệu quả để thu hồi số tiền bị lạm chi khiến số tiền 1,6 tỷ USD từ ngân sách của Chương trình Medicaid vẫn chưa thể thu hồi. Tổng Thanh tra cho biết, từ năm tài chính 2004 đến 2009, Chương trình Medicaid đã gây thất thoát 188,6 triệu USD. Từ năm 2010 đến 2015, ngân sách của Chương trình bị chi sai 2,6 tỷ USD, trong đó, chỉ có khoảng 1 tỷ USD được thu hồi.

Tổng Thanh tra dẫn ví dụ tại bang California, trong tổng số kinh phí được chi từ Chương trình Medicaid từ tháng 10/2014 đến tháng 3/2015, có đến hơn một nửa số kinh phí (khoảng 960 triệu USD) không tuân thủ quy định, bị chi sai hoặc có dấu hiệu biển thủ.

Phát ngôn viên của OIG Don White cho biết, sau hàng loạt cuộc kiểm toán được tiến hành, vô số khoản chi sai từ hai Chương trình y tế Medicaid và Medicare của Chính phủ đã bị phát hiện. Kết quả của cuộc kiểm toán trên là một con số rất đáng báo động.

Sau khi Báo cáo kiểm toán được công bố, các lãnh đạo của CMS đã đồng ý với các phát hiện và khuyến nghị kiểm toán của OIG, đồng thời cam kết sẽ triển khai các biện pháp hiệu quả nhằm thu hồi những khoản tiền bị chi sai từ ngân sách của hai Chương trình Medicaid và Medicare trong thời gian sớm nhất có thể.■

(Theo Washingtontimes)

THANH XUYÊN

Tăng cường mối quan hệ hợp tác kiểm toán nhà nước giữa Việt Nam và Lào

❒ THANH TÙNG

Ngày 08/01, tại Hà Nội đã diễn ra Hội nghị Tổng kết công tác hợp tác giữa KTNN Việt Nam và KTNN Lào và trao Huân chương của Nhà nước Lào. Tham dự Hội nghị có các đồng chí: Viengthong Siphandon - Ủy viên T.Ư Đảng Nhân dân cách mạng Lào, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào; Hồ Đức Phớc - Ủy viên T.Ư Đảng, Tổng Kiểm toán Nhà nước; Lê Minh Khái - Ủy viên T.Ư Đảng, Tổng Thanh tra Chính phủ, nguyên Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước và nguyên Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Lê Hoàng Quân; ông Thongsavanh Phomvihane - Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền nước CHDCND Lào tại Việt Nam; đại diện lãnh đạo một số đơn vị trực thuộc KTNN.

Đoàn đại biểu cấp cao KTNN Việt Nam do Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc dẫn đầu sang thăm và làm việc với KTNN Lào năm 2017 ***Ảnh: TTXVN***

Tại Hội nghị, thay mặt Chính phủ Lào, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone đã trao tặng Huân chương cao quý của Đảng và Nhà nước Lào cho các ông: Lê Minh Khái - Tổng Thanh tra Chính phủ, nguyên Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; Lê Hoàng Quân - nguyên Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; Nguyễn Trọng Thủy - Trưởng Ban Thi đua Khen thưởng KTNN, nguyên Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, vì đã có nhiều đóng góp cho mối quan hệ hợp tác song phương giữa KTNN Việt Nam và KTNN Lào nói riêng và mối quan hệ hữu nghị, tình đoàn kết giữa hai nước Việt - Lào nói chung.■

Hợp tác hiệu quả trên nhiều lĩnh vực

Đánh giá về hoạt động hợp tác giữa hai cơ quan KTNN trong những năm qua, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh cho biết, trong giai đoạn 2015-2020, bám sát chủ trương, định hướng về quan hệ hợp tác hữu nghị của lãnh đạo hai Nhà nước Việt Nam - Lào; trên tinh thần hữu nghị truyền thống giữa hai nước và hai cơ quan; trên cơ sở Thoả thuận hợp tác hai bên ký kết ngày 10/11/2000 và Biên bản hội đàm giữa hai Tổng Kiểm toán Nhà nước năm 2014, nhiều hoạt động hợp tác thiết thực, hiệu quả giữa hai cơ quan đã được triển khai như: trao đổi các đoàn lãnh đạo KTNN, trao đổi kinh nghiệm dưới hình thức chuyên gia; trao đổi thông tin, tài liệu, tư liệu; giúp đỡ nhau về xây dựng tổ chức, đào tạo cán bộ.

KTNN Việt Nam và KTNN Lào cũng đã phối hợp đề xuất đưa nội dung hợp tác KTNN vào Hiệp định về hợp tác song phương giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Lào giai đoạn 2016-2020. Mối quan hệ hợp tác giữa hai cơ quan được đưa lên tầm cấp quốc gia đã tạo điều kiện cho các hoạt động hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả hơn trên tất cả các lĩnh vực.

Trong năm 2018, thực hiện Hiệp định về hợp tác song phương giữa hai Chính phủ và kế hoạch đào tạo của hai cơ quan, Đoàn cán bộ cấp Vụ gồm 20 công chức của KTNN Lào do ông Sommay Kosada - Phó Vụ trưởng Vụ Kiểm toán các tổ chức nhà nước - dẫn đầu sang Việt Nam tham dự Khóa Đào tạo tại Cửa Lò (Nghệ An) từ ngày 04 - 18/11/2018 về 3 chuyên đề: Kiểm toán hoạt động, Kiểm toán thuế và Kiểm toán tài sản cố định đã mang lại những chia sẻ hữu ích giữa kiểm toán viên của hai cơ quan. Đặc biệt, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone dẫn đầu Đoàn cán bộ KTNN Lào sang thăm và làm việc với KTNN Việt Nam trong khuôn khổ Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á (ASOSAI) lần thứ 14 tổ chức tại Việt Nam từ ngày 16 - 22/9/2018, đồng thời luôn ủng hộ KTNN Việt Nam trong vai trò thành viên Ban Điều hành và Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021.

Bên cạnh các hoạt động hợp tác song phương, KTNN Việt Nam và KTNN Lào cũng luôn phối hợp tích cực và hỗ trợ lẫn nhau trong khuôn khổ hợp tác đa phương, đặc biệt trong khuôn khổ ASOSAI và Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao Đông Nam Á (ASEANSAI). Hai cơ quan kiểm toán đã dành cho nhau sự hợp tác, ủng hộ chí tình và hiệu quả như gặp gỡ và chia sẻ thông tin, kinh nghiệm với nhau tại Hội nghị ba bên lần thứ 8 tại Campuchia về chủ đề "Kiểm toán quá trình chuẩn bị cho việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững" vào tháng 11/2018. Đồng thời, với vai trò là thành viên Ủy ban Kế hoạch chiến lược ASEANSAI do KTNN Việt Nam làm Chủ tịch, KTNN Lào đã có những đóng góp tích cực trong hoạt động của Ủy ban thông qua việc tham gia xây dựng Kế hoạch chiến lược 2018-2021, Kế hoạch công tác của Ủy ban Kế hoạch chiến lược 2018-2019...

Với vai trò Chủ tịch ASEANSAI nhiệm kỳ 2017-2019, KTNN Lào đã tích cực hoạt động và đóng góp thực chất cùng với KTNN Việt Nam thực hiện giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược. Tháng 12/2018, hai cơ quan tham dự Cuộc họp đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược năm 2018 tại Jakarta, Indonesia. Cuộc họp thống nhất một số nội dung quan trọng như Chủ tịch ASEANSAI sẽ phối hợp chặt chẽ hơn nữa với Chủ tịch các ủy ban (trong đó có KTNN Việt Nam) trong công tác quản trị tổ chức của ASEANSAI trong thời gian tới.

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh nhấn mạnh, trong khuôn khổ ASOSAI, KTNN Việt Nam luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ tích cực từ KTNN Lào, nhất là trong quá trình vận động đăng cai và tổ chức thành công Đại hội ASOSAI 14 tại Việt Nam vừa qua. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước hy vọng trên cương vị Chủ tịch ASEANSAI hiện nay của KTNN Lào và Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 của KTNN Việt Nam, hai cơ quan sẽ tích cực nỗ lực hơn nữa nâng cao hiệu quả hợp tác song phương, hợp tác trong khuôn khổ ASEANSAI, ASOSAI vì lợi ích và sự phát triển của mỗi nước và cộng đồng kiểm toán lĩnh vực công trong khu vực.

Thúc đẩy hợp tác đi vào thực chất, hiệu quả

Có thể nói, dấu mốc quan trọng trong quan hệ giữa KTNN Việt Nam và KTNN Lào là khi Tổng Kiểm toán Nhà nước Việt Nam và Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào ký Thỏa thuận hợp tác giữa hai cơ quan ngày 10/11/2000 tại Hà Nội. Từ nội dung Thỏa thuận này, hai bên đã thường xuyên triển khai nhiều hoạt động có hiệu quả như: trao đổi các đoàn lãnh đạo KTNN, trao đổi kinh nghiệm dưới hình thức chuyên gia; trao đổi thông tin, tài liệu, tư liệu; giúp đỡ nhau về xây dựng tổ chức, đào tạo cán bộ. Những hoạt động hợp tác này đã giúp tăng cường năng lực cho cơ quan KTNN hai nước.

Đánh giá về mối quan hệ hợp tác giữa hai cơ quan kiểm toán Việt Nam - Lào, Chủ tịch Kiểm toán Nhà nước Lào Viengthong Siphandone nhấn mạnh, trong suốt thời gian 20 năm xây dựng và trưởng thành, cơ quan KTNN Lào luôn nhận được sự hỗ trợ chí nghĩa, chí tình của các thế hệ lãnh đạo, cán bộ công chức chuyên gia của KTNN Việt Nam. Những hỗ trợ đó đã góp phần tăng cường tình đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa hai dân tộc anh em Lào - Việt Nam, giúp cơ quan KTNN Lào dần lớn mạnh, trưởng thành như ngày hôm nay.

Còn theo Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc, Việt Nam và Lào là hai nước láng giềng gần gũi, nhân dân hai nước vốn có mối quan hệ truyền thống thủy chung, gắn bó lâu đời. Trên cơ sở quan hệ tốt đẹp ấy, KTNN Việt Nam và KTNN Lào đã luôn sát cánh, cùng nỗ lực phối hợp thực hiện chương trình hợp tác mang lại hiệu quả thiết thực trong kiểm toán lĩnh vực công của hai nước, góp phần xây dựng nền tài chính trong sạch, vững mạnh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới của mỗi nước. Tổng Kiểm toán Nhà nước cũng khẳng định, KTNN Việt Nam sẽ tiếp tục đẩy mạnh các nỗ lực hợp tác để quan hệ gắn bó giữa KTNN hai nước ngày càng đi vào chiều sâu, đạt được những kết quả có ý nghĩa, giúp tô thắm thêm tình hữu nghị truyền thống tốt đẹp giữa hai nước.■

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 116 Nguyễn Chánh - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: (024) 6262 8616 Số máy lẻ: Phòng Trị sự: 1316, Phòng Báo điện tử: 1318
Phòng Thư ký toà soạn: 1303, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 1312
Fax: (024) 6282 0708

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1
Giá: 5.800đ